

Số: 138 /VOSCO-KHTH

Hải Phòng, ngày 05 tháng 4 năm 2023

V/v công bố thông tin ĐHĐCĐ  
thường niên 2023

## **CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tên tổ chức: Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam
- Mã chứng khoán: VOS
- Địa chỉ trụ sở chính: số 215, Lạch Tray, P. Đằng Giang, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng
- Điện thoại: 0225 3731 033
- Fax: 0225 3731 952
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông Vũ Trường Thọ
- Chức vụ: Trưởng phòng Kế hoạch Tổng hợp

### **Nội dung công bố thông tin**

Công ty Cổ phần Vận tải biển Việt Nam xin công bố thông tin về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và tài liệu Đại hội như sau:

1. Địa điểm: Hội trường lớn – Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam; Số 215 - Lạch Tray - Hải Phòng
2. Thời gian: 1/2 ngày, từ 8h30 thứ Tư, ngày 26/4/2023
3. Các tài liệu Đại hội được gửi kèm theo bản Công bố thông tin này.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 05/4/2022 ([www.vosco.vn](http://www.vosco.vn)), chuyên mục Quan hệ cổ đông/Tin tức cổ đông

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN**



**Vũ Trường Thọ**



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VIỆT NAM  
Số 215 Lạch Tray, P.Đàng Giang, Q.Ngô Quyền, TP.Hải Phòng  
Tel: 0225.3731033/3731090  
E-mail: [pid@vosco.vn](mailto:pid@vosco.vn); Website: [www.vosco.vn](http://www.vosco.vn)

## THƯ MỜI

### Dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam (Mã chứng khoán: VOS) trân trọng thông báo và kính mời tất cả Quý cổ đông có tên trong danh sách sở hữu cổ phần của Công ty chốt ngày 10/3/2023 đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

**1. Địa điểm:** Hội trường lớn – Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam; Số 215 - Lạch Tray - Hải Phòng

**2. Thời gian:** 1/2 ngày, từ 8h30 thứ tư, ngày 26/4/2023

**3. Nội dung làm việc chính:**

- Báo cáo kết quả SXKD năm 2022, nhiệm kỳ 2018 – 2023; Kế hoạch SXKD năm 2023 và nhiệm kỳ 2023 - 2028;
- Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022;
- Báo cáo hoạt động năm 2022, nhiệm kỳ 2018 - 2023 của HĐQT và BKS;
- Thù lao HĐQT và BKS năm 2022 và kế hoạch năm 2023;
- Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán năm 2023;
- Bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028;
- Sửa đổi Điều lệ, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
- Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

Trân trọng kính mời./.

Hải Phòng, ngày 23 tháng 3 năm 2023

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH

**Ghi chú:**

- 1) Đề nghị Quý cổ đông dự họp mang theo bản gốc CMND/CCCD/hộ chiếu và Giấy ủy quyền (nếu là người nhận ủy quyền). Nếu cần thêm thông tin xin vui lòng liên hệ: Phòng Kế hoạch Tổng hợp - Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam - Số 215 Lạch Tray - Ngô Quyền - Hải Phòng; Điện thoại: 0225.3731033
- 2) Tài liệu liên quan đến Đại hội được đăng tải tại mục Quan hệ cổ đông trên website Công ty: [www.vosco.vn](http://www.vosco.vn)



Nguyễn Quang Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



**GIẤY ỦY QUYỀN**

Kính gửi: Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam

Tên cổ đông: .....

Người đại diện (tổ chức): .....

MSDN/CMND/CCCD/Hộ chiếu số: .....

cấp ngày:...../...../..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ: .....

Số điện thoại:..... Số Fax:.....

Sở hữu ..... cổ phần của Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam tại thời điểm chốt danh sách cổ đông vào ngày 10/3/2023.

**ỦY QUYỀN CHO:**

Ông (bà): .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: .....

cấp ngày:...../...../..... Nơi cấp:.....

Được tham dự và biểu quyết tất cả những vấn đề có liên quan tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam.

*Nếu Quý cổ đông không tham dự được Đại hội và chưa có người ủy quyền, Quý cổ đông có thể ủy quyền cho một trong các thành viên Hội đồng quản trị Công ty như sau:*

Sтт	Họ và tên	Chức danh	Số Căn cước	Ngày cấp	Nơi cấp
1	Nguyễn Quang Minh	CT.HĐQT	031073016203	28/6/2021	Cục CSQLHCVTTXH
2	Cao Minh Tuấn	PCT.HĐQT, Tổng giám đốc	031063017802	08/6/2011	Cục CSQLHCVTTXH

Trân trọng cảm ơn./.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2023

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**

**Ghi chú:**

- Giấy ủy quyền phải kèm theo bản sao CMND/Căn cước/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc đóng dấu (đối với tổ chức)

DỰ THẢO

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Thời gian tổ chức: Từ 08 giờ 00 ngày 26 tháng 4 năm 2023

Thời gian	Nội dung
8h00 - 8h30	- Đón tiếp đại biểu và cổ đông - Phát tài liệu họp
8h30 - 8h35	<b>Đại hội bắt đầu làm việc</b> Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu
8h35 - 8h40	Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông
8h40 - 8h45	Bầu Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký
8h45 - 8h50	Thông qua Chương trình và Quy chế làm việc
8h50 - 9h05	- Khai mạc Đại hội - Báo cáo hoạt động HĐQT năm 2022, nhiệm kỳ 2018 - 2023
9h05 - 9h45	- Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022, nhiệm kỳ 2018 – 2023; Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022; Kế hoạch năm 2023 và nhiệm kỳ 2023 - 2028
9h45 - 10h20	<b>Đại hội bầu HĐQT và BKS</b> - Đọc đơn đề cử theo nhóm bầu HĐQT và BKS - Đề xuất thành lập Ban Bầu cử - Ban Bầu cử tiến hành bầu HĐQT và BKS
10h20 - 10h35	- Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2022 - Báo cáo mức thù lao của các thành viên HĐQT và BKS năm 2022, dự kiến năm 2023 - Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động HĐQT
10h35 - 10h50	- Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2022 - Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023
10h50 - 11h20	Đại hội thảo luận
11h20 - 11h30	Biểu quyết thông qua các nội dung tại ĐHĐCĐ: - BC hoạt động HĐQT năm 2022, nhiệm kỳ 2018 - 2023 - BC kết quả hoạt động SXKD năm 2022, nhiệm kỳ 2018 – 2023; KH 2023 và nhiệm kỳ 2023 - 2028 - BCTC năm 2022 đã được kiểm toán và phân phối lợi nhuận năm 2022 - Quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và dự kiến 2023 - Sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động HĐQT - BC của BKS năm 2022, nhiệm kỳ 2018 - 2023 - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023
11h30 - 11h40	Công bố kết quả kiểm phiếu
11h40 - 11h50	Thông qua nghị quyết và biên bản của Đại hội
	<b>Tổng kết, bế mạc Đại hội</b>

DỰ THẢO

## BÁO CÁO

**Kết quả năm 2022 và nhiệm kỳ III (2018 - 2023);  
Kế hoạch năm 2023 và nhiệm kỳ IV (2023- 2028)**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên các năm của nhiệm kỳ 2018 - 2023 Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam;

Căn cứ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam trong nhiệm kỳ 2018 - 2023;

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và dự báo thị trường,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, nhiệm kỳ 2018 - 2023, kế hoạch năm 2023 và nhiệm kỳ 2023 - 2028 của Công ty như sau:

### Phần I

#### Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022

##### 1. Đánh giá chung trong năm 2022

###### 1.1. Những tác động chính tới hoạt động của Công ty năm 2022

Năm 2022, tình hình kinh tế, chính trị thế giới có nhiều biến động khó lường, ảnh hưởng tiêu cực đến phát triển kinh tế - xã hội của hầu hết các quốc gia. Cuộc tấn công quân sự của Nga vào Ukraine chưa có hồi kết và những biện pháp trừng phạt cứng rắn của Mỹ và phương Tây đối với Nga đã khiến kinh tế thế giới bị ảnh hưởng nặng nề. Từ nửa cuối năm 2022, thương mại hàng hóa toàn cầu suy giảm, giá cả và lạm phát tăng và thế giới đang phải đối mặt với nguy cơ về một cuộc suy thoái kinh tế trên toàn cầu.

Trong bối cảnh đó, khi dịch bệnh được kiểm soát tương đối tốt, kinh tế nước ta tiếp tục đà phục hồi, phát triển ấn tượng. Các tổ chức quốc tế đều đánh giá tích cực về tình hình kinh tế - xã hội của Việt Nam và dự báo lạc quan về tốc độ tăng trưởng kinh tế nước ta trong năm 2022 và 2023 thuộc nhóm cao ở Đông Nam Á.

## **1.2. Tình hình thị trường vận tải biển**

Tại thời điểm 31/12/2022, Vosco sở hữu đội tàu 11 chiếc với tổng trọng tải 358.010 dwt gồm 08 tàu hàng khô, hàng rời, 01 tàu dầu sản phẩm và 02 tàu container. Ngoài ra, từ cuối năm 2021, Công ty thuê 02 tàu dầu sản phẩm là Đại An và Đại Phú, trọng tải 50.500 dwt/chiếc để khai thác và quản lý theo hình thức thuê tàu trần trong 03 năm. Như vậy, tổng trọng tải đội tàu mà Vosco đang quản lý và khai thác là khoảng 460.000 dwt.

Thị trường vận tải năm 2022 có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường và dao động với biên độ lớn. Công ty đã bám sát, chủ động đánh giá thị trường, nắm bắt tình hình chính trị, kinh tế - xã hội để đưa ra những quyết định kịp thời, hợp lý, tận dụng tốt các cơ hội của thị trường; duy trì tốt quan hệ với khách hàng; nỗ lực tìm kiếm các hợp đồng gói chuyến với thời gian chạy ballast ngắn. Nhìn chung cả năm, đội tàu Công ty hoạt động ổn định và hiệu quả.

Thị trường tàu hàng khô vào đầu năm ở mức khá tốt, khởi sắc và ổn định do nhu cầu của nền kinh tế vẫn tăng trưởng đều và dịch Covid-19 dần được kiểm soát. Tuy nhiên, tình hình kinh tế khó khăn của Trung Quốc trong quý 2 khi thực hiện các biện pháp kiểm soát nghiêm ngặt để đáp ứng chính sách "zero Covid", sự sụt giảm nhu cầu nhập các nguyên liệu đầu vào cho ngành công nghiệp nặng như than, khoáng sản, quặng của quốc gia này với những tác động tiêu cực từ cuộc xung đột Nga - Ukraina kéo dài là những nguyên nhân chính dẫn đến sự sụt giảm mạnh mẽ của thị trường từ tháng 8 cho đến hết năm.

Thị trường dầu sản phẩm khởi đầu năm vô cùng ảm đạm nhưng từ tháng 4 đã ghi nhận dấu hiệu cải thiện tích cực. Thị trường được duy trì ở mức khá tốt cho đến cuối năm dù có đan xen một vài giai đoạn suy giảm ngắn hạn vào tháng 9 và đầu quý 4.

Thị trường vận tải container nội địa năm 2022 cũng có rất nhiều biến động, bất thường. Đây cũng là năm Công ty không dừng tàu trên tuyến nội địa trong dịp nghỉ Tết Nguyên đán. Trong 6 tháng đầu năm, đặc biệt là quý 1, nhu cầu vận chuyển ở mức cao trên cả 2 chiều HCM, HP và giá cước cũng được giữ ở mức cao. Tuy nhiên, sang Quý 3, sản lượng hàng bắt đầu giảm, có nhiều thời điểm sản lượng trên cả hai chiều đều rất yếu khiến cho các lines phải giảm cước để thu hút hàng. Thêm vào đó, việc nhiều chủ tàu đưa các tàu hết thời hạn cho thuê TC bên ngoài về khai thác nội địa càng làm sự cạnh tranh thêm khốc liệt và thị trường tiếp tục lao dốc trong quý 4 mặc dù theo thông lệ thì đây là mùa cao điểm.

## **2. Kết quả hoạt động SXKD trong năm 2022**

Trong năm 2022, Công ty đã rất nỗ lực tận dụng các cơ hội của thị trường, đưa ra các giải pháp tăng doanh thu, kiểm soát chi phí, thực hiện đồng bộ các giải pháp nên kết quả kinh doanh đã có sự tăng trưởng tốt. Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch được giao năm 2022, đặc biệt chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đã đạt mức cao kỷ lục là 605,6 tỷ đồng, bằng 155,00% kế hoạch năm. Công ty cũng đã khắc phục hết khoản lỗ lũy kế từ giai đoạn trước, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2022 là 98 tỷ đồng. Vốn chủ sở hữu đã vượt vốn điều lệ, đạt 1.528 tỷ đồng.

Một số chỉ tiêu cơ bản trong kết quả kinh doanh (hợp nhất) năm 2022 của Công ty như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2021	Kế hoạch 2022	TH năm 2022	So sánh TH 2022 với (%)	
						TH 2021	KH 2022
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)		
1	Sản lượng vận chuyên	1.000T	5.924	6.150	6.591	111,26	107,17
	<i>Trong đó, đội tàu Công ty</i>	<i>1.000T</i>	<i>5.541</i>	<i>4.950</i>	<i>5.187</i>	<i>93,61</i>	<i>104,79</i>
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.733	1.570	2.564	147,95	163,31
	Trong đó, doanh thu vận tải	Tỷ đồng	1.397	1.450	2.384	170,65	164,41
	<i>Đội tàu Công ty</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>1.314</i>	<i>1.228</i>	<i>1.670</i>	<i>127,09</i>	<i>135,99</i>
3	LN trước thuế	Tỷ đồng	537,9	390,7	605,6	112,58	155,00

### Về đơn giá và quỹ lương

ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 đã phê duyệt quỹ lương năm 2022 của người lao động là 191,94 tỷ đồng và của người quản lý là 6,384 tỷ đồng.

Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2022, Công ty đã chi lương cho người lao động là 174,865 tỷ đồng và người quản lý là 4,588 tỷ đồng.

### 3. Về hoạt động đầu tư

Trong năm 2022, Công ty không thực hiện dự án đầu tư hoặc thanh lý tàu nào.

Công ty đã tìm hiểu, nghiên cứu các phương án thuê tàu và đầu tư tàu để tăng tần trọng tải, nâng cao năng lực vận chuyên cho đội tàu. Tuy nhiên do thị trường năm 2022 có nhiều thời điểm ở mức cao nên Công ty chưa thực hiện được việc thuê tàu trần các tàu khô và thuê thêm tàu dầu sản phẩm. Thị trường tàu container cũng có nhiều biến động mạnh nên cần nghiên cứu thêm để quyết định thời điểm đầu tư và size tàu.

### 4. Kết quả tái cơ cấu

Về tái cơ cấu tài chính, trong năm 2022, Công ty đã hoàn tất việc tái cơ cấu với Ngân hàng VCB, ghi nhận khoản lãi khoảng 72 tỷ đồng. Như vậy, Công ty đã hoàn thành việc tái cơ cấu toàn bộ với các ngân hàng thương mại.

Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu tổ chức, Công ty đã giải thể và sáp nhập thêm một số phòng, hiện nay còn 13 đơn vị, giảm một nửa số đơn vị trực thuộc so với trước tái cơ cấu. Công ty đang làm thủ tục để giải thể chi nhánh Cần Thơ, đến nay đã cơ bản xong thủ tục với cơ quan thuế.

## 5. Về quản trị doanh nghiệp và chuyển đổi số

Công ty đã xây dựng, kiện toàn các Hội đồng, Ban chỉ đạo hỗ trợ công tác đổi mới, phát triển doanh nghiệp như: Thành lập Ban Chỉ đạo đổi mới hệ thống quản trị và bộ máy tổ chức theo hướng lấy khách hàng làm trung tâm; ban hành Bộ tiêu chuẩn “Lấy khách hàng làm trung tâm”; thành lập Hội đồng đổi mới, sáng tạo, Tổ Công tác Kaizen...

Tích cực áp dụng các giải pháp để nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp như: chuyển đổi số, kết hợp áp dụng và tự phát triển nhiều phần mềm để quản lý công việc, nâng cao năng suất và hiệu quả lao động, đổi mới hệ thống quản trị và bộ máy tổ chức theo định hướng lấy khách hàng làm trung tâm, học tập và nghiên cứu áp dụng các công cụ Kaizen. Ứng dụng Văn phòng điện tử (Base) được hoàn thiện và đưa vào sử dụng.

## 6. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 (đã được kiểm toán)

Căn cứ Báo cáo tài chính của Công ty đã được Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán, Ban Điều hành xin báo cáo Hội đồng quản trị phê duyệt và thông qua “Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022” với một số chỉ tiêu chính như sau:

### MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHÍNH NĂM 2022

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (tỷ đồng)
1	Tổng tài sản	2.678
2	Vốn điều lệ	1.400
3	Vốn chủ sở hữu	1.528
4	Tổng doanh thu	2.564
5	Lợi nhuận trước thuế	605,59
6	Lợi nhuận sau thuế	487,94

## Phần II Kết quả sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ III (2018 - 2023)

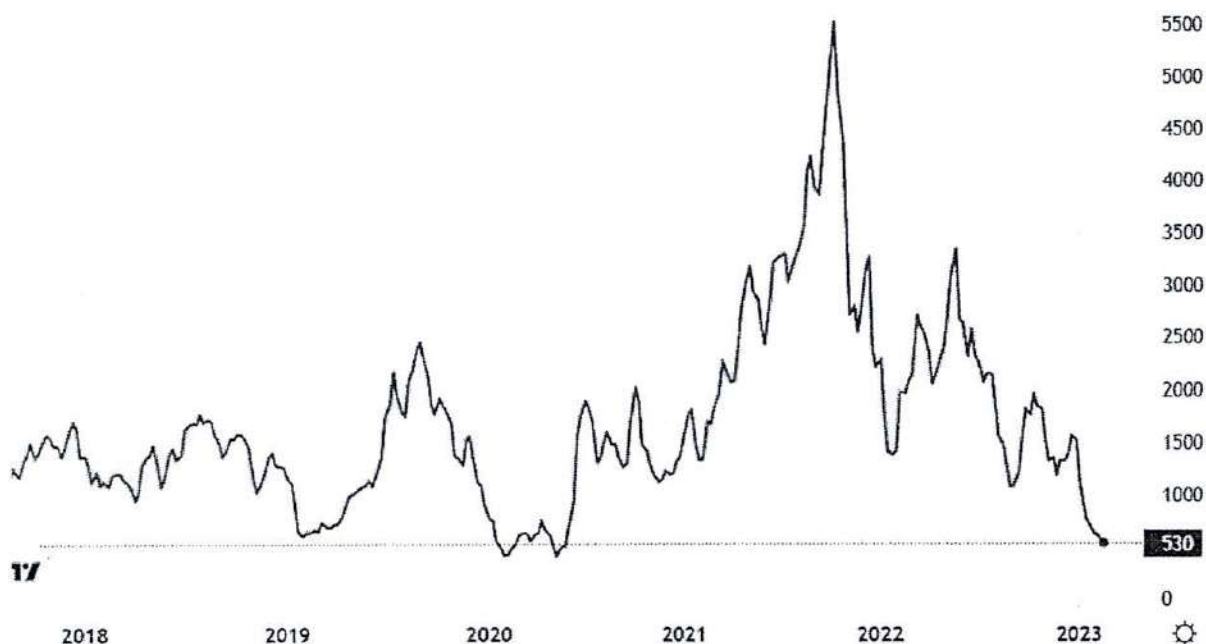
### 1. Đánh giá chung về thị trường

Giai đoạn 2018 – 2023 là thời gian mà tình hình kinh tế, chính trị, xã hội trên thế giới và trong nước có nhiều biến động phức tạp dẫn đến nhiều thay đổi chưa từng có trong đời sống kinh tế, xã hội cũng như giao thương, vận chuyển. Cuộc chiến về giá dầu, quan hệ căng thẳng về ngoại giao, kinh tế, quân sự giữa các nước lớn và xung đột tại những điểm nóng của thế giới; Chủ nghĩa khủng bố, nạn cướp biển, thiên tai... và đặc biệt là sự bùng phát và diễn biến phức tạp, kéo dài của dịch bệnh Covid-19 trên phạm vi toàn thế giới đã ảnh hưởng nghiêm



trọng đến kinh tế thế giới nói chung và ngành vận tải biển nói riêng. Cuộc tấn công quân sự của Nga vào Ukraine chưa có hồi kết và những biện pháp trừng phạt cứng rắn của Mỹ và phương Tây đối với Nga đã khiến kinh tế thế giới bị ảnh hưởng nặng nề. Từ nửa cuối năm 2022, thương mại hàng hóa toàn cầu suy giảm, giá cả và lạm phát tăng và thế giới đang phải đối mặt với nguy cơ về một cuộc suy thoái kinh tế trên toàn cầu.

**Biểu đồ chỉ số BDI giai đoạn từ 2018 - 2023**



### **Thuận lợi**

- Thị trường tàu hàng khô và tàu container khởi sắc trong năm 2021 và đạt được mức tăng trưởng cao vào đầu năm 2022. Thị trường tàu dầu sản phẩm sau khi sút giảm mạnh trong năm 2021 và đầu năm 2022 đã có sự tăng trưởng từ đầu quý 2/2022. Công ty đã tận dụng được những diễn biến tốt của thị trường để khai thác hiệu quả các nhóm tàu.

- Công ty nhận được sự quan tâm, hỗ trợ về mặt cơ chế, chính sách của Chính phủ, các Bộ/Ngành liên quan và của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam trong việc tái cơ cấu toàn diện, nhất là tái cơ cấu tài chính với sự hỗ trợ của Nghị quyết 107/NQ-CP.

### **Khó khăn, thách thức**

- Thị trường vận tải biển nhìn chung ở mức thấp và khó khăn trong giai đoạn 2018-2020 đối với cả 3 nhóm tàu do giá dầu tăng cao tại nhiều thời điểm, ảnh hưởng của cuộc chiến thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc, bất đồng nội bộ giữa các nước xuất khẩu dầu mỏ và tình hình chính trị bất ổn trên bán đảo Triều Tiên... khiến cho hàng hoá khan hiếm. Đặc biệt, diễn biến phức tạp trên phạm vi toàn cầu của dịch Covid-19 từ đầu năm 2020 dẫn đến việc các nước gia tăng các biện pháp phong tỏa và cách ly đã làm cho nền sản xuất và giao thương tê liệt, làm giảm mạnh nhu cầu vận chuyển khiến nguồn hàng khan hiếm và giá cước giảm rất sâu. Thị trường nội địa giai đoạn này cũng không thuận lợi do việc chờ

đội cầu bến ở các cảng xếp dỡ vẫn kéo dài và phức tạp. Từ nửa cuối năm 2022, thị trường tàu hàng khô và tàu container giảm mạnh do nhu cầu vận chuyển sụt giảm.

- Về tài chính: Công ty vẫn còn áp lực về tài chính, đặc biệt trong giai đoạn 2018-2020 khi phải thu xếp nguồn tiền để thực hiện tái cơ cấu. Ngoài ra, Công ty vẫn còn chi phí tài chính khá lớn về khấu hao, về lãi vay đầu tư mua và đóng mới tàu trước kia tại Ngân hàng Phát triển Việt Nam (VDB).

- Trong nhiệm kỳ, Công ty còn gặp thách thức về việc nguồn nhân lực cung cấp cho ngành hàng hải cả trên bờ và dưới tàu, một số người lao động không còn thiết tha với nghề, sinh viên không muốn theo học nghề đi biển.

- Về phát triển đội tàu: Sau một thời gian dài khó khăn, quy mô đội tàu giảm và chất lượng của đội tàu cũng không được như trước do tàu già hơn. Trong khi đó, cơ hội để đầu tư phát triển và trẻ hóa đội tàu gặp trở ngại từ những khó khăn về tài chính, từ quy định về mua/bán tàu và giá tàu đã bị đẩy lên quá cao trong một số thời điểm.

- Các qui định, tiêu chuẩn của bộ luật quản lý an toàn do tổ chức hàng hải thế giới (IMO) ban hành ngày càng khắt khe hơn đối với vấn đề ô nhiễm và phòng chống ô nhiễm dầu... đòi hỏi phải có tàu hiện đại và tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn cao. Điều này đồng nghĩa với chi phí sửa chữa, bảo quản bảo dưỡng để duy trì tình trạng tàu và chi phí đầu tư phát triển đội tàu tăng lên nhiều.

## **2. Những giải pháp chính đã thực hiện**

Trước nhiều thách thức rất lớn và những diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường của thị trường, Công ty đã áp dụng các biện pháp tích cực, chủ động trong hoạt động khai thác đội tàu, quản lý kỹ thuật, nhiên liệu, phụ tùng vật tư, bố trí điều động và thay thuyền viên để ổn định sản xuất kinh doanh, giảm thiểu tác động từ thị trường trong những giai đoạn khó khăn. Đồng thời, bám sát các diễn biến của thị trường và tận dụng cơ hội thị trường khởi sắc để cải thiện, nâng cao hiệu quả kinh doanh. Công ty tiếp tục quyết liệt triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu đã được phê duyệt theo 03 hướng tái cơ cấu tổ chức, tái cơ cấu đội tàu, tái cơ cấu tài chính và đã đạt được những thành quả tích cực.

Cụ thể một số giải pháp chính như sau:

### **2.1 Về hoạt động khai thác tàu**

- Chủ động, bám sát các diễn biến thị trường, đánh giá các diễn biến và nắm bắt tình hình chính trị, kinh tế - xã hội để đưa ra những quyết định kịp thời, hợp lý, tận dụng các cơ hội của thị trường; duy trì tốt quan hệ với khách hàng; nỗ lực tìm kiếm các hợp đồng góii chuyển với thời gian chạy ballast ngắn.

- Đội tàu hàng khô và tàu dầu sản phẩm đã bám sát thị trường để thực hiện các hợp đồng chuyển kết hợp với cho thuê TC phù hợp nhằm tận dụng được các cơ hội khi thị trường tốt lên hoặc giảm thiểu tác động xấu khi thị trường giảm sút. Đội tàu container tiếp tục triển khai thực hiện lưu khoang (slot), book chỗ trên tàu của các đơn vị khác để duy trì tần suất dịch vụ, ổn định sản lượng và phát triển hàng door to door hiệu quả.

- Nghiên cứu thị trường, thuê thêm tàu dưới nhiều hình thức để tăng năng lực vận chuyển, tăng khả năng quay vòng, kết hợp đảo lịch tàu, giảm thời gian chạy không hàng qua đó nâng cao hiệu quả khai thác từng nhóm tàu.

## 2.2. Về công tác quản lý kỹ thuật, phụ tùng, vật tư

- Tăng cường công tác quản lý kỹ thuật để nâng cao hiệu quả, bảo đảm tàu ở tình trạng kỹ thuật phù hợp, đáp ứng yêu cầu của khách hàng cũng như an toàn trong khai thác. Nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác sửa chữa đầu bến, bảo quản bảo dưỡng, trong đó phát huy vai trò của thuyền viên trong việc thực hiện bảo quản bảo dưỡng tàu.

- Tiếp tục áp dụng các biện pháp để tiết kiệm nhiên liệu như kiểm soát chặt chẽ các thông số liên quan đến tiêu thụ nhiên liệu của tàu hàng ngày cũng như trong Nhật ký máy, lựa chọn vòng quay khai thác tối ưu và hành trình hợp lý cho từng tàu, sơn chống hà, lắp chân vịt phụ... để tiết kiệm nhiên liệu.

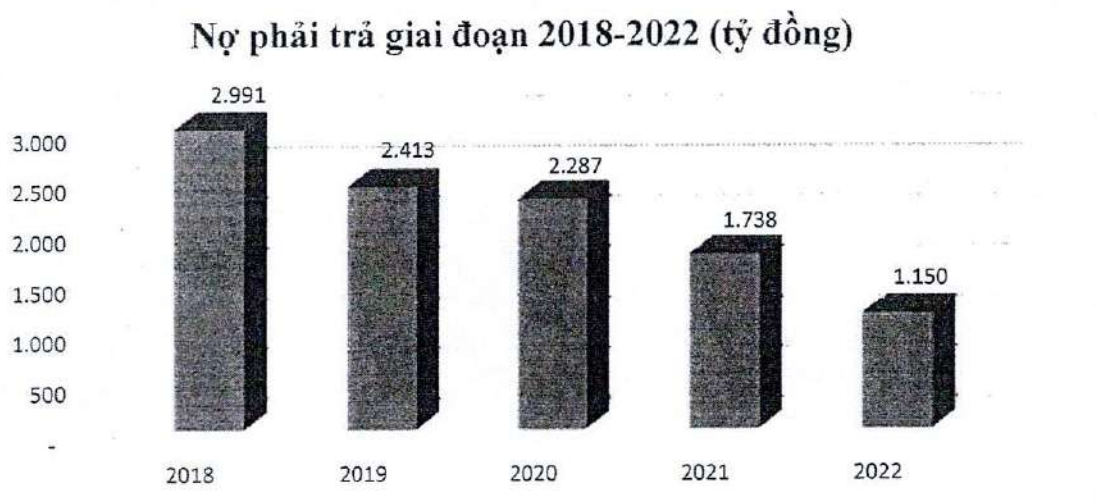
- Đã ban hành và sửa đổi nhiều quy chế, nội quy về quản lý, mua sắm, cấp phát và các biện pháp cụ thể để giảm tiêu thụ, chống thất thoát nhiên liệu, phụ tùng, vật tư. Tăng cường công tác quản lý đặc biệt là quản lý nhiên liệu, phụ tùng, vật tư để tiết giảm chi phí. Nâng cao hiệu quả của công tác giám sát và hỗ trợ nhận nhiên liệu.

- Hệ thống quản lý an toàn chất lượng hoạt động khá hiệu quả khi hỗ trợ tốt cho hoạt động của các tàu.

## 2.3. Về tái cơ cấu

- Về tái cơ cấu tài chính:

Trong nhiệm kỳ, Công ty đã hoàn thành việc tái cơ cấu với các ngân hàng thương mại. Tổng số nợ đã xử lý từ khi thực hiện đề án tái cơ cấu đến 31/12/2022 là 2.177 tỷ đồng; tổng thu nhập được ghi nhận là 824 tỷ đồng.



Trước tái cơ cấu, chi phí lãi vay năm 2016 là 135,11 tỷ đồng. Trong các năm 2017, 2018, Công ty được miễn, giảm lãi vay theo Nghị quyết 107 của Chính phủ nên chi phí lãi vay giảm nhiều. Từ tháng 7/2019, Công ty tiếp tục trả lãi vay đầu tư các tàu đóng mới tại Việt Nam cho Ngân hàng Phát triển Việt Nam (VDB) nên chi phí lãi vay tăng lên. Sau đó, Công ty thực hiện xong việc tái cơ cấu tài chính với các Ngân hàng thương mại nên đã giảm đáng kể số dư nợ

tại các tổ chức tín dụng và giảm chi phí lãi vay nhiều trong các năm 2021 và 2022. Đến năm 2022, chi phí lãi vay chỉ còn 59,64 tỷ đồng

- Về tái cơ cấu đội tàu: Công ty đã rà soát, đánh giá và tiến hành tái cơ cấu đội tàu theo hướng thanh lý những tàu tuổi cao, đã hết khấu hao, khai thác không hiệu quả hoặc không phù hợp với thị trường mục tiêu hoặc yêu cầu khai thác. Tất cả các dự án thanh lý tàu đều ghi nhận lãi và bổ sung vào dòng tiền 206 tỷ đồng.

- Về tái cơ cấu tổ chức: Giai đoạn 2018-2022, Công ty đã thực hiện tái cơ cấu lại tổ chức và nhân sự theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu quả. Đến ngày 31/12/2022, số lượng người lao động tại văn phòng giảm xuống còn 138 người, giảm 68 người so với trước cơ cấu, tương đương giảm 33,01%, hoàn thành tiến độ trong Đề án tái cơ cấu (theo Đề án, số lượng người lao động văn phòng dự kiến giảm 20%). Số đầu mối (phòng và Chi nhánh) trong Công ty giảm từ 26 đầu mối (trước tái cơ cấu) xuống còn 13 đầu mối. Đã triển khai giao KPI và thực hiện trả lương 3Ps để nâng cao năng suất và hiệu quả công việc.

Trong nhiệm kỳ, đã giảm vốn tại Công ty TNHH MTV Đại lý tàu biển và Logistics Vosco (Vosal) từ 100% vốn điều lệ xuống còn 36% vốn và hoàn tất chuyển đổi sang mô hình công ty cổ phần. Đã thành lập Công ty TNHH MTV Cung ứng nhân lực Vosco (VCSC) do Vosco nắm giữ 100% vốn điều lệ và giải thể chi nhánh Cần Thơ. Kết quả đến hết năm 2022, các Chi nhánh, đơn vị thành viên đều hoạt động hiệu quả.

#### **2.4. Công tác quản lý nhân sự**

Trong nhiệm kỳ qua, Công ty luôn chú trọng quan tâm tới người lao động và đã triển khai nhiều giải pháp liên quan đến chế độ, quyền lợi Người lao động trong khả năng của Công ty để có thu nhập cho người lao động phù hợp với mặt bằng chung của thị trường vận tải biển để giữ chân người lao động, đặc biệt là khối thuyền viên. Trong năm 2022 đã ban hành Quy chế trả lương 3Ps và áp dụng trả lương 3Ps.

Đã thực hiện nghiêm túc các quy trình tuyển dụng, huấn luyện và điều động thuyền viên. Tăng cường đào tạo, cập nhật chuyên môn cho các thuyền viên mới được tuyển dụng. Từ tháng 9/2022, Công ty đã triển khai công tác đào tạo, huấn luyện thuyền viên trên tàu thông qua hình thức trực tuyến để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cả khối văn phòng và thuyền viên.

Tiếp tục đẩy mạnh đào tạo, huấn luyện cho cán bộ nhân viên văn phòng bằng nhiều hình thức. Đã cử nhiều cán bộ, công nhân viên tham gia các khóa đào tạo gồm cả trực tuyến và trực tiếp của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam và các đơn vị đào tạo khác.

#### **2.5. Về quản trị doanh nghiệp và một số giải pháp khác**

Trong nhiệm kỳ, Công ty đã kiện toàn rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát ... và nhiều quy định, quy chế khác liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý, quản trị Công ty.

Công ty cũng đã ban hành các quy chế về Tuyển dụng, Đào tạo, Thấp phát triển năng lực... và Bộ Quy tắc ứng xử làm nền tảng chuẩn mực để tất cả

các thành viên trong Công ty đối chiếu và áp dụng vào công việc, ứng xử của mình, trong đó trọng tâm là việc xây dựng quy tắc ứng xử lấy khách hàng làm trung tâm và định hướng phát triển chuyên môn.

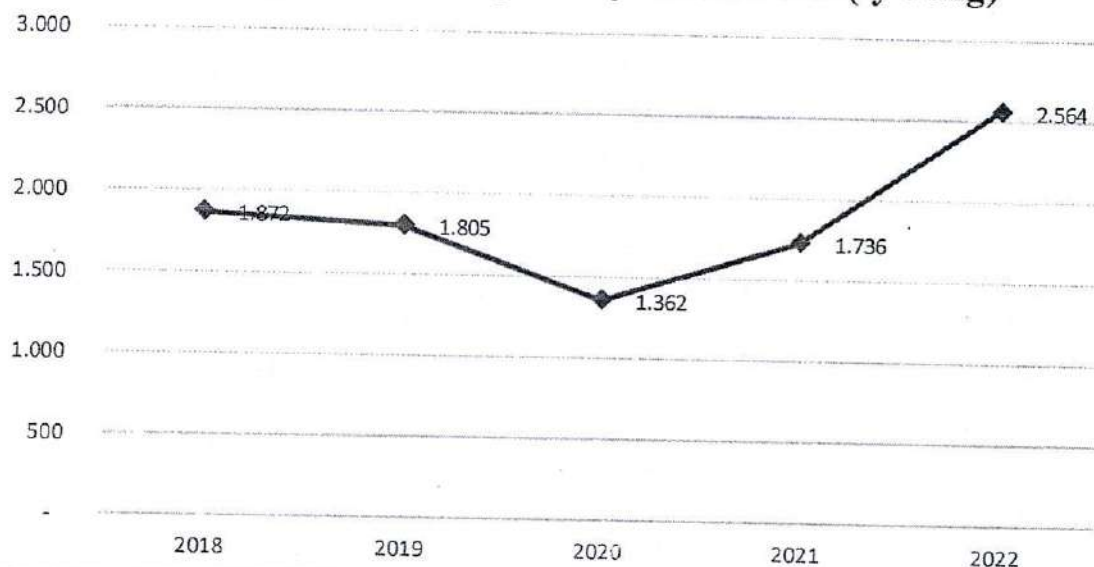
Công ty đã xây dựng, kiện toàn các Hội đồng, Ban chỉ đạo hỗ trợ công tác đổi mới, phát triển doanh nghiệp và tích cực áp dụng các giải pháp để nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp như: chuyển đổi số, xây dựng hệ thống ERP, kết hợp áp dụng và tự phát triển nhiều phần mềm để quản lý công việc, đổi mới hệ thống quản trị và bộ máy tổ chức theo định hướng lấy khách hàng làm trung tâm, phát động phong trào thi đua đổi mới- sáng tạo, học tập và nghiên cứu áp dụng các công cụ Kaizen để nâng cao năng suất và hiệu quả công việc. Từ đó, hướng tới mục tiêu không ngừng cải thiện chất lượng dịch vụ, đáp ứng tốt nhất các yêu cầu của khách hàng.

### **3. Kết quả thực hiện nhiệm kỳ III (2018 - 2022)**

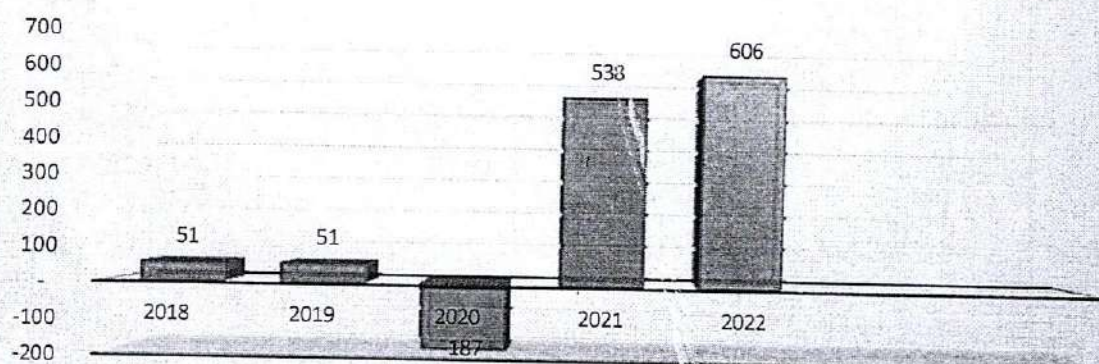
Dù gặp nhiều khó khăn nhưng trong nhiệm kỳ vừa qua, toàn thể CBCNV và tập thể Lãnh đạo Công ty luôn đồng sức, đồng lòng, đoàn kết thống nhất trong việc xây dựng và thực hiện các mục tiêu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ. Hoạt động của đội tàu được duy trì ổn định, hiệu quả, bảo đảm việc làm, đời sống cho người lao động. Các tổ chức, đoàn thể trong doanh nghiệp được duy trì, hoạt động ổn định và đã phát huy vai trò tích cực của mình để cùng doanh nghiệp động viên người lao động cùng Công ty từng bước vượt qua khó khăn. Đặc biệt, từ năm 2021 đến nay, Công ty đã tận dụng những thời điểm thị trường khởi sắc để cải thiện đáng kể kết quả kinh doanh. Đến hết 31/12/2022, Công ty đã bù đắp được hết số lỗ lũy kế hình thành trong giai đoạn thị trường vận tải gặp nhiều khó khăn (2011-2020), kết quả kinh doanh năm 2021 và 2022 đạt mức lợi nhuận trước thuế cao nhất kể từ khi thành lập, lần lượt là 538 và 606 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến hết năm 2022 là hơn 98 tỷ đồng. Cùng với đó, đã bù được hết phần giảm vốn chủ sở hữu, đến cuối năm 2022, vốn chủ sở hữu của Công ty là 1.528 tỷ đồng.

Trong nhiệm kỳ III, chỉ có năm 2020 kết quả kinh doanh của Công ty bị lỗ. Đây là năm vô cùng khó khăn của ngành vận tải biển do những ảnh hưởng từ dịch bệnh Covid-19 với nhiều thời điểm thị trường giảm sâu, mức cước vận chuyển rất thấp, hàng hóa khan hiếm, nhiều tàu không thể vào cảng làm hàng hoặc thay thuyền viên.

**Tổng Doanh thu giai đoạn 2018-2022 (tỷ đồng)**



**Lợi nhuận trước thuế giai đoạn 2018-2022 (tỷ đồng)**



Một số chỉ tiêu kết quả SXKD chính của nhiệm kỳ III như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm				
			2018	2019	2020	2021	2022
1	Sản lượng vận chuyên	Nghìn Tấn	6.807	6.775	6.675	5.924	6.591
2	Sản lượng luân chuyên	Triệu Tkm	18.440	20.150	21.698	15.269	16.676
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.904	1.800	1.362	1.733	2.564
3.1	Doanh thu vận tải	Tỷ đồng	1.672	1.511	1.261	1.397	2.384
3.2	DT tàu Công ty	Tỷ đồng	1.294	1.228	1.028	1.314	1.670
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	51	51,45	-187	537,9	606

## **4. Hoạt động đầu tư**

### **4.1. Mua, bán và đóng mới tàu**

Giai đoạn 2018 - 2022, Công ty đã thanh lý 05 tàu gồm 04 tàu hàng khô Vĩnh Thuận, Vĩnh An, Vĩnh Hưng, Vega Star và tàu dầu sản phẩm Đại Nam, tổng trọng tải 88.752 dwt. Các tàu được thanh lý đều là những tàu cũ, không còn phù hợp với thị trường mục tiêu của Công ty hoặc không đáp ứng các yêu cầu về khai thác, đã hết khấu hao. Việc thanh lý các tàu cũ đã giúp Công ty cải thiện kết quả kinh doanh, có nguồn tài chính để bổ sung vào dòng tiền, cải thiện kết quả kinh doanh.

Trong giai đoạn 2018-2020, thị trường vận tải biển gặp nhiều khó khăn và tình hình tài chính của Công ty chưa phù hợp để đầu tư thêm tàu. Từ năm 2021, khi tình hình tài chính được cải thiện, Công ty đã tìm hiểu, nghiên cứu các phương án thuê tàu và đầu tư tàu để tăng tấn trọng tải, nâng cao năng lực vận chuyển cho đội tàu. Tuy nhiên do thị trường có nhiều thời điểm ở mức cao đồng thời gặp vướng mắc về cơ chế/hình thức thực hiện đầu tư, đóng mới tàu biển nên Công ty chưa thực hiện được việc đầu tư tàu.

### **4.2. Hoạt động đầu tư khác**

Trong nhiệm kỳ, Công ty đã thoái được 8,9 triệu cổ phiếu tại MSB, thu về khoản lãi khoảng 135 tỷ đồng vào năm 2021.

## **Phần III**

### **Kế hoạch SXKD năm 2023**

#### **1. Dự báo thị trường vận tải biển năm 2023**

##### **1.1. Thị trường tàu hàng khô**

Sau gần 2 năm với nhiều thời điểm tăng trưởng nóng, thị trường tàu hàng khô bước vào năm 2023 với rất nhiều khó khăn và áp lực cho các chủ tàu. Đến giữa tháng 2/2023, chỉ số BDI đã giảm xuống dưới mức 600 điểm, mức thấp nhất kể từ năm 2020 trở lại đây. Mặc dù đã có một số động thái tích cực từ phía thị trường Ấn Độ cả chiều nhập khẩu than và xuất khẩu quặng sắt, tuy nhiên chưa đủ để tạo nên sự hồi phục cho thị trường.

Thị trường Trung Quốc vẫn đóng vai trò định hướng thị trường vận tải trong khu vực và hiện nay nhu cầu nhập các nguyên liệu đầu vào cho ngành công nghiệp nặng như than, khoáng sản, quặng đã sụt giảm rất nhiều do sự sụt giảm về nhu cầu sản phẩm đầu ra. Dự báo tình hình suy thoái kinh tế của Trung Quốc nói riêng và cả thế giới nói chung trong những năm tới sẽ tiếp tục ảnh hưởng trực tiếp và kéo thị trường vận tải quay lại thời kỳ khó khăn trước đây. Hiện tại, Trung Quốc tăng cường khai thác than nội địa và nhập than giá rẻ từ Nga nên lượng than nhập từ các nguồn khác như Indonesia, Australia đã giảm

manh. Mặc dù Trung Quốc đã có động thái nới lỏng chính sách Zero Covid nhưng những biện pháp áp đặt nhằm kiểm soát dịch vẫn tiếp tục ảnh hưởng tiêu cực đến tình hình sản xuất trong nước. Sản xuất đình đốn kéo dài đã ngày càng ảnh hưởng tiêu cực đến nhu cầu vận chuyển và đang có chiều hướng tiếp tục xấu đi. Tốc độ lây lan dịch Covid 19 được báo cáo tăng lên sau khi Trung Quốc nới lỏng kiểm soát cũng là một yếu tố tiêu cực làm đình trệ ngành công nghiệp sản xuất và sẽ tiếp tục ảnh hưởng tiêu cực đến thị trường vận tải trong khu vực trong thời gian tới. Các nhà phân tích và chủ tàu đang chờ đợi vào sự định hướng rõ hơn của thị trường và kỳ vọng giá thuê tàu có thể nhích sẽ được nhích dần lên từ quý 2/2023 nhưng nhìn chung thị trường sẽ vẫn ở mức thấp.

### 1.2. Thị trường tàu dầu sản phẩm

Theo Cơ quan Năng lượng quốc tế (IEA), kế hoạch cắt giảm mạnh nguồn cung dầu cho thị trường của Khối OPEC+ đã làm lệch quỹ đạo tăng trưởng của nguồn cung dầu, với mức giá cao hơn làm trầm trọng thêm sự biến động của thị trường và gia tăng lo ngại về an ninh năng lượng. Với áp lực lạm phát và lãi suất tăng, giá dầu cao hơn có thể chứng minh điềm đến hạn cho một nền kinh tế toàn cầu đang trên bờ vực suy thoái.

Xét về cung tàu dầu cỡ MR, theo số liệu thống kê từ SSY London, tổng số lượng tàu dầu cỡ MR đóng mới dự kiến được bàn giao trong năm 2023 khoảng 39 tàu tương đương 1,94 triệu tấn DWT. Hiện tại tâm lý trên thị trường tàu chở dầu vẫn tương đối lạc quan. Trung Quốc sẽ cần phải cung cấp thêm dầu thô trong những tháng tới và Mỹ có thể là nhà cung cấp hoàn hảo theo sự lan rộng của WTI-Dubai, hỗ trợ thêm cho thị trường tàu chở dầu sản phẩm.

### 1.3. Thị trường tàu container nội địa

Sau kỳ nghỉ tết Nguyên Đán, thị trường container nội địa bắt đầu chững lại và suy giảm. Dự báo thị trường năm 2023 sẽ có nhiều biến động lớn. Với các tàu hết hạn cho thuê TC trên tuyến ngoại không tiếp tục gia hạn hợp đồng được, các chủ tàu sẽ đưa về khai thác tuyến nội địa dẫn đến việc nguồn cung tàu tiếp tục tăng so với nhu cầu vận chuyển.

## 2. Kế hoạch SXKD năm 2023

Công ty xây dựng kế hoạch năm 2023 trên cơ sở kỳ vọng vào việc thị trường vận tải sẽ vượt qua được những giai đoạn khó khăn đầu năm và duy trì được sự ổn định trong thời gian còn lại. Đồng thời, tập thể Lãnh đạo Công ty cùng Người lao động sẽ quyết tâm tiếp tục áp dụng các giải pháp quyết liệt về thị trường, về quản lý khai thác đội tàu, về quản lý các khoản chi phí, tiếp tục tái cơ cấu Công ty để xây dựng và thực hiện kế hoạch năm 2023 với một số chỉ tiêu chính sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	TH Năm 2022	Kế hoạch 2023	SS KH 2023/TH 2022 (%)
1	2	3	4	5	6=5/4
1	Sản lượng vận chuyển	1.000T	6.591	6.580	99,83



2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.564	1.597	62,28
	Trong đó, doanh thu vận tải	Tỷ đồng	2.384	1.506	63,17
	<i>Đội tàu Công ty</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>1.670</i>	<i>1.078</i>	<i>64,55</i>
3	LN trước thuế	Tỷ đồng	605,6	197,7	32,64

### **3. Kế hoạch đầu tư năm 2023**

Trong năm 2023, Công ty sẽ tiếp tục theo dõi diễn biến thị trường để tìm kiếm, thuê thêm tàu về khai thác phù hợp. Hiện nay, Công ty đang thuê bareboat 02 tàu dầu sản phẩm cỡ 50.000 dwt và thuê T/c 01 tàu container cỡ 560 teus.

Dự kiến Công ty sẽ thanh lý tàu Neptune Star, trọng tải 25.396 Dwt, đóng năm 1996 vào cuối năm 2023.

## **Phần IV**

### **Kế hoạch SXKD nhiệm kỳ IV (2023- 2028)**

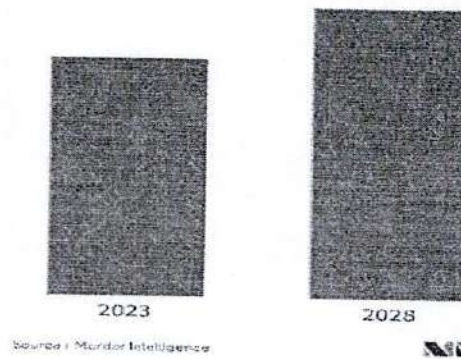
#### **1. Đánh giá chung về tình hình kinh tế và thị trường vận tải biển**

##### **1.1. Dự báo tăng trưởng kinh tế và thương mại toàn cầu**

Hiện nay, nền kinh tế thế giới đang dần bước vào giai đoạn phục hồi sau đại dịch Covid-19 kéo dài nhưng vẫn khá chậm chạp. Tình hình xung đột chính trị, vũ trang trong cuộc chiến giữa Nga – Ukraine vẫn còn nhiều diễn biến phức tạp, khó lường nên thị trường hàng hóa năng lượng thế giới tiếp tục chịu nhiều ảnh hưởng tiêu cực. Để đi đến được giai đoạn phát triển thực sự ổn định và bền vững phải cần thêm một khoảng thời gian đủ dài và phụ thuộc nhiều vào sự điều chỉnh chính sách kinh tế vĩ mô hiệu quả mang tính quyết liệt của những đầu tàu kinh tế lớn.

##### **1.2. Dự báo thị trường vận tải biển quốc tế**

Market Summary  
CAGR 4%



Study Period:	2019 - 2028
Fastest Growing Market:	Asia Pacific
Largest Market:	Asia
CAGR:	> 4 %

Theo số liệu và dự báo của Mordor Intelligence, dự kiến tốc độ tăng trưởng của thị trường hàng hoá thế giới giai đoạn 2023-2028 là khoảng 4%/năm, trong đó khu vực Châu Á-Thái Bình Dương là thị trường tăng trưởng nhanh chóng nhất.

Tuy nhiên, trong thời gian tới thị trường vận tải biển được dự báo sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn, thách thức. Thực tế cho thấy, nhiều quốc gia tăng cường bảo hộ thương mại và sản xuất, tình hình chính trị thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp; bất ổn chính trị, tranh chấp lãnh thổ, biển đảo, xung đột vũ trang còn xảy ra ở nhiều nơi; xung đột quân sự tại Ukraine, cuộc chiến thương mại Mỹ – Trung cũng như giữa các nền kinh tế lớn, các hành động trả đũa lẫn nhau diễn biến khó lường.

Bên cạnh đó, dự kiến, trong thời gian tới giá tàu trên thị trường sẽ có xu hướng tăng do tàu thế hệ mới có thiết kế hiện đại, tiết kiệm nhiên liệu và thân thiện môi trường. Với những ưu việt của thế hệ tàu mới sẽ làm cho đội tàu thế hệ cũ khó cạnh tranh, đặc biệt khi các quy định nhằm bảo vệ môi trường bắt đầu có hiệu lực. Nếu nhu cầu vận chuyển không được cải thiện trong những năm tiếp theo thì thị trường cước tàu khô sẽ rơi vào tình trạng cạnh tranh khốc liệt.

Các công ước quốc tế mới như yêu cầu sử dụng nhiên liệu có hàm lượng lưu huỳnh thấp, quy định về giảm lượng khí thải carbon... đòi hỏi chủ tàu phải tăng chi phí đầu tư cho đội tàu để thỏa mãn các yêu cầu của công ước, tạo áp lực lớn đến kết quả kinh doanh của Công ty.

Với tình hình trên, ngành vận tải biển mặc dù được dự báo là sẽ có những tăng trưởng trong dài hạn song vẫn sẽ phải đối mặt với nhiều khó khăn, bất ổn do chịu tác động tiêu cực từ những biến động kinh tế - chính trị thế giới, nguy cơ về giảm nhu cầu hàng hóa và giảm cước vẫn hiện hữu trong khi giá nhiên liệu được dự báo có xu hướng tăng.

### **a) Thị trường tàu hàng khô**

Nhu cầu vận chuyển hàng hóa trong dài hạn được dự báo là tính cực hơn xét trên tốc độ tăng trưởng của các Quốc gia trong khu vực. Chỉ tính riêng cho thị trường Việt Nam thì nhu cầu về than nhập khẩu cho các nhà máy nhiệt điện và sử dụng dân dụng là rất nhiều và chiều ngược lại là mặt hàng xi măng, clinker, quặng xuất khẩu.

Tuy vậy, Trung Quốc vẫn đóng vai trò quan trọng và tính định hướng thị trường. Trong dài hạn, dự kiến thị trường vận tải biển trong khu vực vẫn tiếp tục phụ thuộc chủ yếu vào nền kinh tế Trung Quốc nên bất kể sự tác động nào đến nhu cầu về xuất nhập khẩu sẽ kéo theo tác động đến ngay thị trường trong khu vực và thế giới.

Theo các số liệu công bố và kế hoạch, dự kiến thị trường than nội địa và than nhập về Việt Nam tiếp tục tăng mạnh trong thời gian tới khi mà các dự án nhiệt điện tiếp tục được triển khai và hoàn thiện. Tuy nhiên hiện tại thị trường than nhập khẩu đang là sân chơi của các ông lớn vận tải biển quốc tế khi họ có nhiều lợi thế về quy mô đội tàu. Trong khi đó, thị trường vận tải than nội địa lại là sân chơi của một số đơn vị tư nhân khi mà thị trường này có những đặc thù riêng.

### **b) Thị trường tàu dầu**

Nhu cầu nhiên liệu toàn cầu (dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, nhiên liệu sinh học và các loại nhiên liệu khác) vào năm 2030 dự kiến ở mức hơn 103 triệu thùng / ngày, tăng khoảng 16 triệu thùng / ngày so với thời điểm hiện nay. Tuy nhiên, trong vòng 5 năm tới đây, nhu cầu sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc dầu mỏ lại có tốc độ tăng trưởng chậm nhất. Sự tăng trưởng nhu cầu sử dụng nguyên liệu dầu mỏ chủ yếu là từ các quốc gia phát triển nhanh, không thuộc nhóm OECD như Trung Quốc, Ấn Độ và Trung Đông, chiếm xấp xỉ lượng gia tăng toàn cầu. Nhu cầu tiêu thụ tại các quốc gia thuộc nhóm OECD dự kiến sẽ giảm khoảng 6 triệu thùng một ngày vào năm 2030.

Việc tăng nguồn cung dầu để đáp ứng lượng tăng cầu nhiên liệu dự kiến như trên chủ yếu vẫn từ OPEC với sản lượng dự kiến tăng gần 12 triệu thùng / ngày vào năm 2030. Các quốc gia không thuộc OPEC cũng có kế hoạch gia tăng nguồn cung, dự kiến tăng khoảng 5 triệu thùng / ngày. Nguồn tăng này chủ yếu do sự phát triển mạnh mẽ của các quốc gia châu Mỹ như: nhiên liệu sinh học tại Mỹ và Brazil, cát dầu của Canada và các loại nhiên liệu hóa thạch khác...

Nhu cầu năng lượng toàn cầu tiếp tục tăng ở mức trung bình 1,6% năm đến năm 2030. Tăng trưởng được dự kiến sẽ ở mức trung bình khoảng 1,3% từ năm 2020 đến tận năm 2030. 93% sự tăng trưởng này sẽ đến từ các nền kinh tế không thuộc OECD, với Trung Quốc và Ấn Độ chiếm hơn một nửa tăng.

Theo đánh giá của nhiều chuyên gia, mặc dù số lượng các tàu phá dỡ ở tuổi dưới 20 đã gia tăng và số lượng tàu đóng mới bàn giao từ các xưởng đóng tàu trong các năm tới cũng sẽ giảm hơn so với kế hoạch ban đầu (do giãn lịch bàn giao) nên tình hình thị trường cước vận tải dầu trong giai đoạn từ 2023 - 2025 có thể phần nào “dễ thở” hơn nhưng vẫn khó có sự tăng trưởng đột biến

nếu phân tích ở góc độ “cung - cầu” đơn thuần. Mặc dù vậy diễn biến chính trị tại một số khu vực điểm nóng cũng có thể vẫn tạo ra những sự thay đổi lớn đến cầu vận chuyển và đây là điều khó có thể biết trước được.

### **c) Thị trường tàu container**

Từ quý 4 năm 2020 đến giữa năm 2022, thị trường khai thác container tuyến nội địa may mắn có sản lượng vận chuyển tốt, cước tăng cao. Tuy nhiên, thị trường đã hạ nhiệt và tương đối khó khăn kể từ cuối năm 2022. Theo thống kê, sản lượng khai thác hàng hóa tuyến nội địa năm sau đều cao hơn năm trước, tuy nhiên lượng cung tàu cũng tăng nên số chỗ trên tàu vẫn đáp ứng được nhất là vào mùa cao điểm. Vì vậy, dự kiến trong giai đoạn tới thị trường tàu container sẽ còn nhiều diễn biến phức tạp, khó lường, nhất là khi các chủ tàu đưa tàu về khai thác thị trường nội địa sau khi kết thúc các hợp đồng cho thuê TC làm tăng cung tàu.

## **2. Định hướng thị trường, hàng hóa và khách hàng mục tiêu**

- Khối tàu hàng khô: Chủ động tham gia các hợp đồng vận chuyển hàng xuất, nhập khẩu và nội địa cho các tập đoàn, tổng công ty trong nước (than, xi măng, clinker, sắt thép...) và các doanh nghiệp nước ngoài để tìm kiếm các hợp đồng có khối lượng lớn nhằm ổn định nguồn hàng hơn cho các nhóm tàu trên 20 tuổi. Ngoài ra, sẽ tập trung tìm hiểu và phát triển khách hàng và tuyến hàng mới tại thị trường Atlantic tạo tính chủ động và linh hoạt hơn khi khai thác nhóm Supramax trong thời gian dài hơn tại đây.

- Khối tàu dầu sản phẩm: Trước thực trạng của Vosco hiện nay cũng như trong vài năm tới và theo như phân tích về xu thế thị trường đã nêu trên, hoạt động vận tải dầu của Công ty vẫn tiếp tục tập trung vào phân khúc cỡ tàu MR có trọng tải khoảng 50.000 DWT với dung tích chở hàng từ 53.000 cbm trở lên trong giai đoạn 2021 - 2025 và thị trường chủ đạo là khu vực Châu Á Thái bình dương nhưng cũng luôn sẵn sàng khai thác ở các khu vực Châu Âu, Mỹ ... nếu hiệu quả hơn về phương diện kinh tế. Bên cạnh đó cũng đồng thời nghiên cứu và triển khai phương án thuê tàu hóa chất để mở rộng nguồn hàng hoặc tàu dầu size nhỏ hơn để khai thác thị trường ngách và nội địa.

- Khối tàu container: Tiếp tục tập trung vào thị trường nội địa, tăng cường cung cấp dịch vụ Logistics tại hai đầu phía Bắc và phía Nam để tăng sản lượng ổn định xếp tàu, giành thêm thị phần trên thị trường. Công ty sẽ tiếp tục nâng cao, sắp xếp kế hoạch khai thác hàng phù hợp với nhu cầu và tình hình thị trường tại từng thời điểm, phương án tiếp cận, mở rộng khách hàng, nỗ lực nâng cao chất lượng dịch vụ, phát triển dịch vụ door-door và tiếp tục triển khai lưu kho bãi để tăng hiệu quả hoạt động khai thác container nội địa. Đồng thời, rà soát, kiểm tra thiết bị đóng hàng (vỏ container) thường xuyên để cơ cấu lại thiết bị một cách phù hợp, nâng cao dịch vụ vận tải. Ngoài ra, từ năm 2021, Công ty cũng đã tranh thủ cơ hội thị trường để cho thuê TC một tàu container trên tuyến ngoại với mức cước khá tốt. Công ty sẽ tiếp tục bám sát diễn biến thị trường để nghiên cứu, thực hiện những hợp đồng phù hợp cho đội tàu container.

#### 4. Kế hoạch nhiệm kỳ IV (2023 – 2028)

##### 4.1. Kế hoạch SXKD nhiệm kỳ IV (2023 – 2028)

Trên cơ sở thực hiện Đề án tái cơ cấu và kỳ vọng vào khả năng phục hồi của thị trường, Hội đồng quản trị dự kiến kế hoạch SXKD cho nhiệm kỳ IV (2023 – 2028) với một số chỉ tiêu chính như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm				
			2023	2024	2025	2026	2027
1	Sản lượng vận chuyển	Nghìn Tấn	6.580	6.940	7.645	8.350	9.430
	- Sản lượng tàu Công ty		5.040	4.130	3.805	3.785	3.800
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.597	1.799	1.940	2.230	2.541
	- Doanh thu vận tải		1.506	1.689	1.920	2.207	2.518
	- DT đội tàu Công ty		1.078	950	915	909	909
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	197,7	242,9	163,2	170,9	188,9

Trong nhiệm kỳ tới, Công ty sẽ tập trung vào việc tiếp tục duy trì hoạt động ổn định và hiệu quả của đội tàu và nghiên cứu các phương án đầu tư, phát triển đội tàu phù hợp. Hàng năm, căn cứ vào diễn biến thực tế của thị trường và khả năng thực hiện, Công ty sẽ lập kế hoạch cụ thể và trình ĐHQĐ thường niên phê duyệt.

##### 4.2. Kế hoạch đầu tư phát triển nhiệm kỳ IV (2023 - 2028)

###### *Kế hoạch thanh lý tàu*

Trong giai đoạn 2023 – 2028, Công ty có kế hoạch thanh lý một số tàu tuổi cao, đã hết khấu hao, khai thác không hiệu quả hoặc không phù hợp với các yêu cầu khai thác. Cụ thể, cuối năm 2023, dự kiến bán tàu hàng rời Neptune Star. Năm 2024, dự kiến có kế hoạch bán tàu dầu sản phẩm Đại Minh do tàu lúc đó đã 20 tuổi, là tuổi cao và khó khai thác đối với đặc thù của tàu dầu.

###### *Kế hoạch đầu tư và thuê tàu*

Trong giai đoạn 2023 – 2028, Công ty sẽ tiếp tục tập trung vào việc thuê tàu bên ngoài theo hình thức thuê bareboat các tàu đã qua sử dụng và nghiên cứu, xem xét việc đầu tư tàu đã qua sử dụng hoặc đóng mới khi thị trường thuận lợi, cơ chế đầu tư tàu cởi mở hơn và phù hợp với tình hình tài chính của Công ty. Thời gian thuê là 05 năm đối với các loại tàu. Dự kiến cụ thể như sau:

- Năm 2023: 01 tàu Supramax; 01 tàu dầu hoặc hóa chất phù hợp và tàu container Đông Hồ cỡ 560 teus.

- Năm 2024: 01 tàu Supramax và 01 tàu Handy; 01 tàu dầu hoặc hóa chất phù hợp.

- Năm 2025: 01 tàu cỡ Ultramax, 01 tàu cỡ Handymax; 01 tàu dầu hoặc 01 tàu hóa chất phù hợp

- Năm 2026: 01 tàu cỡ Ultramax và 01 tàu cỡ Handymax
- Năm 2027: 01 tàu cỡ Ultramax, 01 tàu cỡ Handymax; 01 tàu dầu hoặc 01 tàu hóa chất phù hợp

#### *Dự kiến quy mô đội tàu*

- Dự kiến đến cuối năm 2027, Công ty sẽ khai thác 23 tàu, với 16 tàu hàng khô (trong đó có 09 tàu thuê ngoài, đã bán tàu Neptune Star); 04 tàu dầu sản phẩm thuê ngoài (đã bán tàu Đại Minh); 03 tàu container (trong đó có 01 tàu thuê ngoài), tổng trọng tải khoảng 800.000 dwt.

### **4.3. Một số giải pháp chính**

Để thực hiện kế hoạch SXKD trên, Công ty sẽ tập trung vào một số giải pháp chính sau:

a) Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty

- Tiếp tục theo dõi chặt chẽ các diễn biến thị trường, chủ động đánh giá tình hình thị trường áp dụng đồng bộ các giải pháp về khai thác, kinh doanh, ký những hợp đồng vận tải phù hợp cho đội tàu để tăng doanh thu, sản lượng.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý đặc biệt là quản lý nhiên liệu, phụ tùng, vật tư để giảm tiêu thụ, chống thất thoát nhiên liệu, phụ tùng, vật tư, giảm chi phí.

- Tiếp tục rà soát, thực hiện tái cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, giảm đầu môi, nâng cao năng suất lao động, chất lượng, hiệu quả công việc và tiết giảm chi phí; chuẩn hóa việc đánh giá cán bộ, nhân viên, trả lương theo hiệu quả công việc.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai văn hoá “Lấy khách hàng làm trung tâm”, kết hợp đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm đáp ứng tốt các nhu cầu của khách hàng.

- Phát triển các dịch vụ gia tăng liên quan như môi giới, logistics, quản lý tàu, huấn luyện thuyền viên, cho thuê thuyền viên để tăng hiệu quả cho Công ty.

b) Đầu tư phát triển đội tàu, tăng năng lực vận chuyển của Công ty

Tích cực tìm kiếm đối tác phù hợp và nguồn tài chính để đầu tư thêm tàu (nếu điều kiện cho phép)/thuê thêm tàu ngoài bằng nhiều hình thức (thuê định hạn, thuê tàu trần, thuê chuyến...) nhằm tăng năng lực vận tải.

c) Nâng cao hiệu quả công tác quản trị doanh nghiệp, tăng cường chuyên đổi số, ứng dụng tin học nhiều hơn trong quản trị doanh nghiệp, quản lý kỹ thuật, vật tư, tài chính...


d) Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Tiếp tục chú trọng vào công tác tuyển dụng, đào tạo và đánh giá nhân sự để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, quan tâm đến chế độ đãi ngộ để tạo động lực và giữ chân người lao động có trình độ cao, đặc biệt là lực lượng thuyền viên.

e) Phát triển thêm lĩnh vực thương mại, tham gia vào việc xuất nhập khẩu hàng hoá nếu có hiệu quả để tạo thêm nguồn hàng cho đội tàu vận chuyển và nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

Trên đây là Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022 và nhiệm kỳ III (2018 - 2023); Kế hoạch năm 2023 và nhiệm kỳ IV (2023- 2028) của Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam xem xét và phê duyệt.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu: VT, KHTH.

**PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Cao Minh Tuấn**



**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VIỆT NAM**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT NĂM 2022 (ĐÃ KIỂM TOÁN)**

**I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

STT	Nội dung	31/12/2022	01/01/2022
<b>A</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>1.198.397.077.745</b>	<b>1.121.229.300.132</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	34.751.927.582	103.217.904.015
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	345.000.000.000	350.000.468.838
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	600.576.709.618	531.741.911.264
4	Hàng tồn kho	142.102.483.545	90.110.206.457
5	Tài sản ngắn hạn khác	75.965.957.000	46.158.809.558
<b>B</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>1.479.699.493.843</b>	<b>1.658.132.521.333</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	32.479.458.806	27.519.458.806
2	Tài sản cố định	1.217.081.049.070	1.499.300.418.676
	- Tài sản cố định hữu hình	1.208.745.236.347	1.490.717.629.410
	- Tài sản cố định thuê tài chính	0	0
	- Tài sản cố định vô hình	8.335.812.723	8.582.789.266
3	Bất động sản đầu tư	0	0
4	Tài sản dở dang dài hạn	0	0
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	25.310.121.717	25.095.679.833
6	Tài sản dài hạn khác	204.828.864.250	106.216.964.018
<b>Tổng cộng tài sản</b>		<b>2.678.096.571.588</b>	<b>2.779.361.821.465</b>
<b>A</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>1.150.042.445.151</b>	<b>1.737.507.624.950</b>
1	Nợ ngắn hạn	631.249.177.347	726.956.203.637
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	335.564.167	396.314.167
2	Nợ dài hạn	518.793.267.804	1.010.551.421.313
<b>B</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>1.528.054.126.437</b>	<b>1.041.854.199.515</b>
1	Vốn chủ sở hữu	1.528.054.126.437	1.041.854.199.515
	- Vốn góp của chủ sở hữu	1.400.000.000.000	1.400.000.000.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	1.777.018.739	1.777.018.739
	- Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	0	0
	- Vốn khác của chủ sở hữu	0	0
	- Cổ phiếu quỹ	0	0
	- Quỹ đầu tư phát triển	27.916.312.330	27.916.312.330
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	98.360.795.368	-387.839.131.554
	- Lợi ích cổ đông không kiểm soát		
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác		
<b>Tổng cộng nguồn vốn</b>		<b>2.678.096.571.588</b>	<b>2.779.361.824.465</b>



## II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021
1	<b>Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>2.420.426.096.521</b>	<b>1.423.851.692.370</b>
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	0	0
3	<b>Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>2.420.426.096.521</b>	<b>1.423.851.692.370</b>
4	Giá vốn hàng bán	1.682.669.186.508	967.171.879.021
5	<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>737.756.910.013</b>	<b>456.679.813.349</b>
6	Doanh thu hoạt động tài chính	51.799.714.122	161.268.281.390
7	Chi phí hoạt động tài chính	75.640.497.333	110.370.890.264
	- Chi phí lãi vay	59.641.920.867	101.648.674.908
8	Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	1.986.834.609	2.007.983.501
9	Chi phí bán hàng	79.172.062.563	43.126.578.020
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	105.769.941.928	79.340.515.837
11	<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>530.960.956.920</b>	<b>387.118.094.119</b>
12	Thu nhập khác	91.248.906.785	150.824.655.726
13	Chi phí khác	16.612.845.777	29.526.123
14	<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>74.636.061.008</b>	<b>150.795.129.603</b>
15	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>605.597.017.928</b>	<b>537.913.223.722</b>
16	CP thuế thu nhập DN hiện hành	117.793.217.478	0
17	CP thuế thu nhập DN hoãn lại	-138.230.473	14.865.263.395
18	<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>487.942.030.923</b>	<b>523.047.960.327</b>
19	<b>LNST của Công ty mẹ</b>	<b>487.942.030.923</b>	<b>523.047.960.327</b>
20	<b>LNST của cổ đông không kiểm soát</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
21	<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>3.485</b>	<b>3.736</b>
22	<b>Lãi suy giảm trên cổ phiếu</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

## III. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	Chỉ tiêu		Năm 2022	Năm 2021
1	<b>Cơ cấu tài sản</b>			
	- Tài sản dài hạn/tổng tài sản	%	55,25	59,66
	- Tài sản ngắn hạn/tổng tài sản	%	44,75	40,34
2	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
	- Nợ phải trả/tổng nguồn vốn	%	42,94	62,51
	- Vốn chủ sở hữu/tổng nguồn vốn	%	57,06	37,49
3	<b>Khả năng thanh toán</b>			
	- Khả năng thanh toán nhanh	lần	1,67	1,42
	- Khả năng thanh toán hiện hành	lần	1,90	1,54
4	<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>			
	- Lợi nhuận trước thuế/tổng tài sản	%	22,61	19,35
	- Lợi nhuận trước thuế/doanh thu thuần	%	25,02	37,78
	- Lợi nhuận trước thuế/vốn chủ sở hữu	%	39,63	51,63

## BÁO CÁO

Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022, nhiệm kỳ III (2018 – 2023)  
và định hướng hoạt động nhiệm kỳ IV (2023 – 2028)

DỰ THẢO

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam;

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2022, nhiệm kỳ III (2018 – 2023) và định hướng hoạt động năm 2023, nhiệm kỳ IV (2023 – 2028) như sau:

### Phần 1

#### Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022

##### 1. Về nhân sự và tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty hiện nay gồm 07 thành viên. Năm 2022, HĐQT Công ty đã hoạt động nghiêm túc với 04 kỳ họp, ban hành 19 Nghị quyết và 17 Phiếu ý kiến đề nhanh chóng quyết định và chỉ đạo các hoạt động của Công ty. Các cuộc họp đều có sự tham dự của Ban kiểm soát và một số cán bộ quản lý khác theo yêu cầu của từng cuộc họp.

##### 2. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2022

Căn cứ Nghị quyết của ĐHCĐ, Hội đồng quản trị đã giám sát, chỉ đạo sát sao hoạt động của Ban điều hành thông qua các Nghị quyết, Quyết định.

Thị trường vận tải năm 2022 có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường và dao động với biên độ lớn. Công ty đã bám sát, chủ động đánh giá thị trường, nắm bắt

tình hình chính trị, kinh tế - xã hội để đưa ra những quyết định kịp thời, hợp lý, tận dụng tốt các cơ hội của thị trường; duy trì tốt quan hệ với khách hàng; nỗ lực tìm kiếm các hợp đồng gói chuyển với thời gian chạy ballast ngắn. Nhìn chung cả năm, đội tàu Công ty hoạt động ổn định và hiệu quả.

Thị trường tàu hàng khô vào đầu năm ở mức khá tốt, khởi sắc và ổn định do nhu cầu của nền kinh tế vẫn tăng trưởng đều và dịch Covid-19 dần được kiểm soát. Tuy nhiên, tình hình kinh tế khó khăn của Trung Quốc trong quý 2 khi thực hiện các biện pháp kiểm soát nghiêm ngặt để đáp ứng chính sách "zero Covid", sự sụt giảm nhu cầu nhập các nguyên liệu đầu vào cho ngành công nghiệp nặng như than, khoáng sản, quặng của quốc gia này với những tác động tiêu cực từ cuộc xung đột Nga - Ukraina kéo dài là những nguyên nhân chính dẫn đến sự sụt giảm mạnh mẽ của thị trường từ tháng 8 cho đến hết năm.

Thị trường dầu sản phẩm khởi đầu năm vô cùng ảm đạm nhưng từ tháng 4 đã ghi nhận dấu hiệu cải thiện tích cực. Thị trường được duy trì ở mức khá tốt cho đến cuối năm dù có đan xen một vài giai đoạn suy giảm ngắn hạn vào tháng 9 và đầu quý 4.

Thị trường vận tải container nội địa năm 2022 cũng có rất nhiều biến động, bất thường. Đây cũng là năm Công ty không dừng tàu trên tuyến nội địa trong dịp nghỉ Tết Nguyên đán. Trong 6 tháng đầu năm, đặc biệt là quý 1, nhu cầu vận chuyển ở mức cao trên cả 2 chiều HCM, HP và giá cước cũng được giữ ở mức cao. Tuy nhiên, sang Quý 3, sản lượng hàng bắt đầu giảm, có nhiều thời điểm sản lượng trên cả hai chiều đều rất yếu khiến cho các lines phải giảm cước để thu hút hàng. Thêm vào đó, việc nhiều chủ tàu đưa các tàu hết thời hạn cho thuê TC bên ngoài về khai thác nội địa càng làm sự cạnh tranh thêm khốc liệt và thị trường tiếp tục lao dốc trong quý 4 mặc dù theo thông lệ thì đây là mùa cao điểm.

Trong năm 2022, Công ty đã rất nỗ lực tận dụng các cơ hội của thị trường, đưa ra các giải pháp tăng doanh thu, kiểm soát chi phí, thực hiện đồng bộ các giải pháp nên kết quả kinh doanh đã có sự tăng trưởng tốt. Cụ thể một số giải pháp chính như sau:

- Tiếp tục tập trung nguồn lực và quyết liệt thực hiện đề án tái cơ cấu:
  - + Về tái cơ cấu tài chính, trong năm 2022, Công ty đã hoàn tất việc tái cơ cấu với Ngân hàng VCB, ghi nhận khoản lãi khoảng 72 tỷ đồng. Như vậy, Công ty đã hoàn thành việc tái cơ cấu toàn bộ với các ngân hàng thương mại.
  - + Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu tổ chức, Công ty đã giải thể và sáp nhập thêm một số phòng, hiện nay còn 13 đơn vị, giảm một nửa số đơn vị trực thuộc so với trước tái cơ cấu. Công ty đang làm thủ tục để giải thể chi nhánh Cần Thơ, đến nay đã cơ bản xong thủ tục với cơ quan thuế.

- Chủ động bám sát diễn biến thị trường, nắm bắt tình hình chính trị, kinh tế - xã hội để đưa ra những đánh giá và quyết định kịp thời, hợp lý, tận dụng tốt các cơ hội của thị trường; duy trì tốt quan hệ với khách hàng; nỗ lực tìm kiếm các hợp đồng gói chuyển với thời gian chạy ballast ngắn.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý đặc biệt là quản lý nhiên liệu, phụ tùng, vật tư để tiết giảm chi phí, đã ban hành được nhiều quy chế, nội quy quản lý và các biện pháp cụ thể để giảm tiêu thụ, chống thất thoát nhiên liệu, phụ tùng, vật tư.

- Xây dựng, kiện toàn các Hội đồng, Ban chỉ đạo hỗ trợ công tác đổi mới, phát triển doanh nghiệp như: Thành lập Ban Chỉ đạo đổi mới hệ thống quản trị và bộ máy tổ chức theo hướng lấy khách hàng làm trung tâm; ban hành Bộ tiêu chuẩn “Lấy khách hàng làm trung tâm”; thành lập Hội đồng đổi mới, sáng tạo, Tổ Công tác Kaizen...

- Tích cực áp dụng các giải pháp để nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp như: chuyển đổi số, kết hợp áp dụng và tự phát triển nhiều phần mềm để quản lý công việc, nâng cao năng suất và hiệu quả lao động, đổi mới hệ thống quản trị và bộ máy tổ chức theo định hướng lấy khách hàng làm trung tâm, học tập và nghiên cứu áp dụng các công cụ Kaizen. Sử dụng ứng dụng Văn phòng điện tử (Base).

Kết quả, Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch được giao năm 2022, đặc biệt chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đã đạt mức cao kỷ lục là 605,6 tỷ đồng, bằng 155,00% kế hoạch năm. Công ty cũng đã khắc phục hết khoản lỗ lũy kế từ giai đoạn trước, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2022 là 98 tỷ đồng. Vốn chủ sở hữu đã vượt vốn điều lệ, đạt 1.528 tỷ đồng. Chi tiết một số chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2021	Kế hoạch 2022	TH năm 2022	So sánh TH 2022 với (%)	
						TH 2021	KH 2022
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)		
1	Sản lượng vận chuyển	1.000T	5.924	6.150	6.591	111,26	107,17
	<i>Trong đó, đội tàu Công ty</i>	<i>1.000T</i>	<i>5.541</i>	<i>4.950</i>	<i>5.187</i>	<i>93,61</i>	<i>104,79</i>
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.733	1.570	2.564	147,95	163,31
	Trong đó, doanh thu vận tải	Tỷ đồng	1.397	1.450	2.384	170,65	164,41
	<i>Đội tàu Công ty</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>1.314</i>	<i>1.228</i>	<i>1.670</i>	<i>127,09</i>	<i>135,99</i>
3	LN trước thuế	Tỷ đồng	537,9	390,7	605,6	112,58	155,00

- Về quỹ tiền lương: ĐHCĐ thường niên năm 2022 đã phê duyệt quỹ lương năm 2022 của người lao động là 191,94 tỷ đồng và của người quản lý là 6,384 tỷ đồng.

Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2022, Công ty đã chi lương cho người lao động là 174,865 tỷ đồng và người quản lý là 4,588 tỷ đồng

### **3. Về vấn đề thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị**

Trong năm 2022, dù thị trường vận tải biển vẫn có những khó khăn, Hội đồng quản trị đã hoạt động tích cực, theo sát và có những chỉ đạo kịp thời để Ban điều hành tận dụng tốt cơ hội của thị trường. Đồng thời, tiếp tục triển khai hiệu quả công tác tái cơ cấu tài chính, tái cơ cấu đội tàu và tái cơ cấu tổ chức. Kết quả đã hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đã đạt mức lãi cao kỷ lục.

Vì vậy, các thành viên HĐQT dự kiến nhận thù lao năm 2022, tổng cộng là 372 triệu đồng, bằng 100% mức được phê duyệt (chi tiết trong Tờ trình thù lao HĐQT và BKS).

Ngoài ra, không phát sinh chi phí nào liên quan tới hoạt động của HĐQT Công ty.

### **4. Kết quả giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác**

- Theo đánh giá của HĐQT, trong bối cảnh kinh tế, chính trị trong nước và thế giới có những diễn biến nhanh, phức tạp gây ra những ảnh hưởng đến thị trường vận tải, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác đã nỗ lực để thực hiện nhiệm vụ điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, bám sát các diễn biến thị trường và tận dụng các cơ hội đưa ra các quyết định phù hợp, quyết tâm áp dụng nhiều biện pháp tích cực, chủ động trong hoạt động khai thác đội tàu, quản lý kỹ thuật, nhiên liệu, phụ tùng vật tư, bố trí điều động và thay thuyền viên. Đồng thời, tiếp tục quyết liệt triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu đã được phê duyệt theo 03 hướng tái cơ cấu tổ chức, tái cơ cấu đội tàu và đặc biệt là tái cơ cấu tài chính hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định và hiệu quả.

- Tổng giám đốc, Ban điều hành cùng các phòng tham mưu đã triển khai thực hiện đúng, đủ và kịp thời Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị trong hoạt động kinh doanh. Trong đó, đã rất quyết tâm trong việc tái cơ cấu doanh nghiệp, đặc biệt là về tái cơ cấu tài chính, giúp Công ty lành mạnh hóa kết quả tài chính.

Tuy nhiên, Hội đồng quản trị nhận thấy công tác quản lý ở một số lĩnh vực vẫn cần được quan tâm nhiều hơn nữa để nâng cao hiệu quả như công tác kiểm soát tốc độ và nhiên liệu các tàu trong quá trình hành hải; vấn đề thời gian tạm dừng không tính doanh thu khi cho tàu thuê (off-hire) còn cao ảnh hưởng tới hiệu quả khai thác; tình trạng kỹ thuật một số tàu chưa tốt. Sự phối hợp chỉ đạo giữa các phòng quản lý với sỹ quan thuyền viên dưới tàu cần sát sao hơn nữa để cải thiện hiệu quả, giảm thiểu tai nạn, sự cố và bị bắt lỗi làm phát sinh các chi phí để khắc phục. Hội đồng quản trị đã yêu cầu Ban điều hành tìm các biện pháp quản lý phù hợp để khắc phục các vấn đề trên, cần nâng trình độ quản lý các mặt lên một tầm cao hơn, chuyên nghiệp hơn nữa để phù hợp với đòi hỏi của thị trường, của khách hàng trong điều kiện cạnh tranh ngày càng gay gắt như hiện nay.

## Phần 2

### Đánh giá hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ III (2018 – 2023)

#### 1. Đánh giá chung về nhiệm kỳ III (2018 – 2023)

Giai đoạn 2018 – 2023 là thời gian mà tình hình kinh tế, chính trị, xã hội trên thế giới và trong nước có nhiều biến động phức tạp dẫn đến nhiều thay đổi chưa từng có trong đời sống kinh tế, xã hội cũng như giao thương, vận chuyển. Cuộc chiến về giá dầu, quan hệ căng thẳng về ngoại giao, kinh tế, quân sự giữa các nước lớn và xung đột tại những điểm nóng của thế giới; Chủ nghĩa khủng bố, nạn cướp biển, thiên tai... và đặc biệt là sự bùng phát và diễn biến phức tạp, kéo dài của dịch bệnh Covid-19 trên phạm vi toàn thế giới đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế thế giới nói chung và ngành vận tải biển nói riêng. Cuộc tấn công quân sự của Nga vào Ukraine chưa có hồi kết và những biện pháp trừng phạt cứng rắn của Mỹ và phương Tây đối với Nga đã khiến kinh tế thế giới bị ảnh hưởng nặng nề. Từ nửa cuối năm 2022, thương mại hàng hóa toàn cầu suy giảm, giá cả và lạm phát tăng và thế giới đang phải đối mặt với nguy cơ về một cuộc suy thoái kinh tế trên toàn cầu.

Trong nhiệm kỳ, Công ty gặp một số thuận lợi và khó khăn chính như sau:

#### ***Thuận lợi***

- Thị trường tàu hàng khô và tàu container khởi sắc trong năm 2021 và đạt được mức tăng trưởng cao vào đầu năm 2022. Thị trường tàu dầu sản phẩm sau khi sút giảm mạnh trong năm 2021 và đầu năm 2022 đã có sự tăng trưởng từ đầu quý 2/2022. Công ty đã tận dụng được những diễn biến tốt của thị trường để khai thác hiệu quả các nhóm tàu.

- Công ty nhận được sự quan tâm, hỗ trợ về mặt cơ chế, chính sách của Chính phủ, các Bộ/Ngành liên quan và của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam trong việc tái cơ cấu toàn diện, nhất là tái cơ cấu tài chính với sự hỗ trợ của Nghị quyết 107/NQ-CP.

#### ***Khó khăn, thách thức***

- Thị trường vận tải biển nhìn chung ở mức thấp và khó khăn trong giai đoạn 2018-2020 đối với cả 3 nhóm tàu do giá dầu tăng cao tại nhiều thời điểm, ảnh hưởng của cuộc chiến thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc, bất đồng nội bộ giữa các nước xuất khẩu dầu mỏ và tình hình chính trị bất ổn trên bán đảo Triều Tiên... khiến cho hàng hoá khan hiếm. Đặc biệt, diễn biến phức tạp trên phạm vi toàn cầu của dịch Covid-19 từ đầu năm 2020 dẫn đến việc các nước gia tăng các biện pháp phong tỏa và cách ly đã làm cho nền sản xuất và giao thương tê liệt, làm giảm mạnh nhu cầu vận chuyển khiến nguồn hàng khan hiếm và giá cước giảm rất sâu. Thị trường nội địa giai đoạn này cũng không thuận lợi do việc chờ đợi cầu bến ở các cảng xếp dỡ vẫn kéo dài và phức tạp. Từ nửa cuối năm 2022, thị trường tàu hàng khô và tàu container giảm mạnh do nhu cầu vận chuyển sụt giảm.

- Về tài chính: Công ty vẫn còn áp lực về tài chính, đặc biệt trong giai đoạn 2018-2020 khi phải thu xếp nguồn tiền để thực hiện tái cơ cấu. Ngoài ra, Công ty vẫn còn chi phí tài chính khá lớn về khấu hao, về lãi vay đầu tư mua và đóng mới tàu trước kia tại Ngân hàng Phát triển Việt Nam (VDB).

- Nguồn nhân lực cung cấp cho ngành hàng hải cả trên bờ và dưới tàu, một số người lao động không còn thiết tha với nghề, sinh viên không muốn theo học nghề đi biển.

- Về phát triển đội tàu: Sau một thời gian dài khó khăn, quy mô đội tàu giảm và chất lượng của đội tàu cũng không được như trước do tàu già hơn. Trong khi đó, cơ hội để đầu tư phát triển và trẻ hóa đội tàu gặp trở ngại từ những khó khăn về tài chính, từ quy định về mua/bán tàu và giá tàu đã bị đẩy lên quá cao trong một số thời điểm.

- Các qui định, tiêu chuẩn của bộ luật quản lý an toàn do tổ chức hàng hải thế giới (IMO) ban hành ngày càng khắt khe hơn đối với vấn đề ô nhiễm và phòng chống ô nhiễm dầu... đòi hỏi phải có tàu hiện đại và tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn cao. Điều này đồng nghĩa với chi phí sửa chữa, bảo quản bảo dưỡng để duy trì tình trạng tàu và chi phí đầu tư phát triển đội tàu tăng lên nhiều.

## 2. Kết quả thực hiện nhiệm kỳ III (2018 - 2023)

Trước nhiều thách thức rất lớn và những diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường của thị trường, dù nhân sự Hội đồng quản trị có sự biến động, nhưng Hội đồng quản trị cùng Ban điều hành Công ty đã Công ty đã chỉ đạo, áp dụng các biện pháp tích cực, chủ động trong hoạt động khai thác đội tàu, quản lý kỹ thuật, nhiên liệu, phụ tùng vật tư, bố trí điều động và thay thuyền viên để ổn định sản xuất kinh doanh, giảm thiểu tác động từ thị trường trong những giai đoạn khó khăn. Đồng thời, bám sát các diễn biến của thị trường và tận dụng cơ hội thị trường khởi sắc để cải thiện, nâng cao hiệu quả kinh doanh. Công ty tiếp tục quyết liệt triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu đã được phê duyệt theo 03 hướng tái cơ cấu tổ chức, tái cơ cấu đội tàu, tái cơ cấu tài chính và đã đạt được những thành quả tích cực.

Một số chỉ tiêu kết quả SXKD chính của nhiệm kỳ III như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm				
			2018	2019	2020	2021	2022
1	Sản lượng vận chuyển	Nghìn Tấn	6.807	6.775	6.675	5.924	6.591
2	Sản lượng luân chuyển	Triệu Tkm	18.440	20.150	21.698	15.269	16.676
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.904	1.800	1.362	1.733	2.564
3.1	Doanh thu vận tải	Tỷ đồng	1.672	1.511	1.261	1.397	2.384
3.2	Doanh thu tàu Công ty	Tỷ đồng	1.294	1.228	1.028	1.314	1.670
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	51	51,45	-187	537,9	606

Trong nhiệm kỳ III, chỉ có năm 2020 kết quả kinh doanh của Công ty bị lỗ. Đây là năm vô cùng khó khăn của ngành vận tải biển do những ảnh hưởng từ dịch bệnh Covid-19 với nhiều thời điểm thị trường giảm sâu, mức cước vận chuyển rất thấp, hàng hóa khan hiếm, nhiều tàu không thể vào cảng làm hàng hoặc thay thuyền viên.

Đến hết 31/12/2022, Công ty đã bù đắp được hết số lỗ lũy kế hình thành trong giai đoạn thị trường vận tải gặp nhiều khó khăn (2011-2020), kết quả kinh doanh năm 2021 và 2020 đạt mức lợi nhuận trước thuế cao nhất kể từ khi thành lập, lần lượt là 538 và 606 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến hết năm 2022 là hơn 98 tỷ đồng. Cùng với đó, đã bù được hết phần giảm vốn điều lệ, đến cuối năm 2022, vốn chủ sở hữu của Công ty là 1.528 tỷ đồng.

### **3. Hoạt động đầu tư**

#### ***Mua, bán và đóng mới tàu***

Giai đoạn 2018 - 2022, Công ty đã thanh lý 05 tàu gồm 04 tàu hàng khô Vĩnh Thuận, Vĩnh An, Vĩnh Hưng, Vega Star và tàu dầu sản phẩm Đại Nam, tổng trọng tải 88.752 dwt. Các tàu được thanh lý đều là những tàu cũ, không còn phù hợp với thị trường mục tiêu của Công ty hoặc không đáp ứng các yêu cầu về khai thác, đã hết khấu hao. Việc thanh lý các tàu cũ đã giúp Công ty cải thiện kết quả kinh doanh, có nguồn tài chính để bổ sung vào dòng tiền, cải thiện kết quả kinh doanh.

Trong giai đoạn 2018-2020, thị trường vận tải biển gặp nhiều khó khăn và tình hình tài chính của Công ty chưa phù hợp để đầu tư thêm tàu. Từ năm 2021, khi tình hình tài chính được cải thiện, Công ty đã tìm hiểu, nghiên cứu các phương án thuê tàu và đầu tư tàu để tăng tấn trọng tải, nâng cao năng lực vận chuyển cho đội tàu. Tuy nhiên do thị trường có nhiều thời điểm ở mức cao đồng thời gặp vướng mắc về cơ chế/hình thức thực hiện đầu tư, đóng mới tàu biển nên Công ty chưa thực hiện được việc đầu tư tàu.

#### ***Hoạt động đầu tư khác***

Trong nhiệm kỳ, Công ty đã thoái được 8,9 triệu cổ phiếu tại MSB, thu về khoản lãi khoảng 135 tỷ đồng vào năm 2021.

### **4. Đánh giá hoạt động chung của Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác**

Trong nhiệm kỳ III vừa qua, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác đã có nhiều cố gắng để thực hiện nhiệm vụ của mình. Đã bám sát các diễn biến thị trường và nhanh chóng đưa ra các giải pháp để duy trì hoạt động của đội tàu ổn định tại những thời điểm thị trường khó khăn và tận dụng được cơ hội thị trường khởi sắc để khai thác đội tàu an toàn, hiệu quả. Đặc biệt, trong nhiệm kỳ, Công ty đã hoàn thành việc tái cơ cấu với các ngân hàng thương mại. Tổng số nợ đã xử lý từ khi thực hiện đề án tái cơ cấu đến 31/12/2022 là 2.177 tỷ đồng; tổng thu nhập được ghi nhận là 824 tỷ đồng. Trước tái cơ cấu, chi phí lãi vay năm 2016 là 135,11 tỷ đồng. Trong các năm 2017, 2018, Công ty được miễn, giảm lãi vay theo Nghị quyết 107 của Chính phủ nên chi phí lãi vay giảm nhiều. Từ tháng 7/2019, Công ty tiếp tục trả lãi vay đầu tư các tàu đóng mới tại Việt Nam cho



Ngân hàng Phát triển Việt Nam (VDB) nên chi phí lãi vay tăng lên. Sau đó, Công ty thực hiện xong việc tái cơ cấu tài chính với các Ngân hàng thương mại nên đã giảm đáng kể số dư nợ tại các tổ chức tín dụng và giảm chi phí lãi vay nhiều trong các năm 2021 và 2022. Đến năm 2022, chi phí lãi vay chỉ còn 59,64 tỷ đồng

### **Phần 3**

#### **Định hướng hoạt động của HĐQT năm 2023 và nhiệm kỳ IV (2023 – 2028)**

Năm 2023 khởi đầu với nhiều khó khăn đối với thị trường tàu hàng khô và tàu container. Dù vậy, tất cả chúng ta cùng kỳ vọng nền kinh tế thế giới và Việt Nam cũng như thị trường vận tải biển có sự ổn định cải thiện hơn trong năm 2023 và nhiệm kỳ IV (2023– 2028). HĐQT Công ty sẽ tập trung theo dõi chỉ đạo và đồng hành cùng Ban điều hành và bộ máy quản lý trong việc điều hành SXKD một cách sát sao, quyết liệt và có hiệu quả nhất để Công ty tiếp tục hoạt động ổn định và hiệu quả với một số giải pháp chính sau:

- Nghiên cứu, đánh giá để lựa chọn bổ sung vào đội tàu khai thác các tàu thuê ngoài bằng nhiều hình thức (thuê định hạn, thuê tàu trần, thuê chuyên...). Đồng thời nghiên cứu, tìm kiếm phát triển tàu qua các hình thức liên doanh, liên kết, đóng mới.

- Tiếp tục tập trung nguồn lực để triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu Công ty, trong đó phần đầu thực hiện tái cơ cấu nợ tại Ngân hàng Phát triển Việt Nam (VDB).

- Xây dựng các cơ chế, chính sách để tích cực hỗ trợ phát triển các dịch vụ gia tăng liên quan như môi giới, logistics, quản lý tàu, huấn luyện thuyền viên, cho thuê thuyền viên...

- Đổi mới hệ thống quản trị và bộ máy tổ chức theo định hướng lấy khách hàng làm trung tâm. Tiếp tục rà soát, thực hiện tái cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, hướng tới mục tiêu tăng năng suất – chất lượng – hiệu quả, tăng trách nhiệm người đứng đầu các bộ phận; áp dụng lương 3P, hướng tới việc trả lương theo hiệu quả công việc. Có biện pháp phù hợp để tuyển dụng, đào tạo thuyền viên, kết hợp với việc nâng cao đời sống cho người lao động để thu hút và giữ chân người lao động, giảm thiểu tình trạng thiếu hụt về số lượng, yếu về chất lượng.

- Chủ động, khẩn cấp hơn nữa trong việc đánh giá thị trường, tìm kiếm hàng, đơn đốc, thu xếp 2 đầu bến để giảm chi phí ngày tàu, tăng khả năng quay vòng của tàu. Tích cực trao đổi vị trí các tàu để tối ưu hóa việc chạy ballast, nâng cao hiệu quả khai thác, giảm thời gian chờ, thời gian off-hire.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý đặc biệt là quản lý nhiên liệu, phụ tùng, vật tư, bảo quản bảo dưỡng của thuyền viên để giảm tiêu thụ, chống thất thoát, giảm chi phí. Nâng cao hơn nữa công tác quản lý kỹ thuật, vật tư, nhiên

liệu, bảo quản bảo dưỡng của thuyền viên để giảm thiểu sự cố và tiết kiệm chi phí.

- Thực hiện triệt để tiết giảm chi phí trong quản trị, điều hành và sản xuất kinh doanh. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các Quy chế, Quy định để nâng cao hiệu quả quản lý.

- Đẩy nhanh việc chuyển đổi số để chuẩn hóa quy trình hoạt động, cung cấp, phân tích và xử lý một cách chính xác, kịp thời và hiệu quả nhất các thông tin cần thiết được thu thập, lưu trữ, thống kê, phân tích của doanh nghiệp, kiểm soát hoạt động của các bộ phận, ngăn chặn và phòng ngừa rủi ro. Xây dựng và triển khai hệ thống ERP. Phát triển hạ tầng CNTT theo hướng tập trung, đồng bộ, bảo đảm đủ điều kiện để ứng dụng trong chỉ đạo, điều hành của ban điều hành công ty trong sản xuất kinh doanh, dịch vụ.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2022, nhiệm kỳ III (2018 – 2023), định hướng hoạt động năm 2023 và nhiệm kỳ IV (2023 -2028).

Thay mặt Hội đồng quản trị tôi xin chân thành cảm ơn sự đồng hành, chia sẻ của các quý vị cổ đông và mong muốn được các cổ đông tiếp tục đóng góp nhiều ý kiến xây dựng để giúp Công ty thực hiện tốt các kế hoạch đã đề ra, tiếp tục phát triển ổn định và bền vững.

Kính chúc các cổ đông sức khỏe và hạnh phúc.

Trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- BKS Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Quang Minh**

Số: 133/BC-VOSCO

Hải Phòng, ngày 04 tháng 4 năm 2023

DỰ THẢO

## BÁO CÁO

Về việc quỹ thù lao HĐQT và BKS năm 2022, dự kiến năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Vận tải biển Việt Nam

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo về việc thực hiện thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và mức chi dự kiến cho năm 2023 như sau:

### 1. Mức thù lao của năm 2022

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-ĐHĐCĐ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty thông qua ngày 22/4/2022, mức thù lao cho HĐQT Công ty là 372 triệu đồng và Ban Kiểm soát là 132 triệu đồng.

Trong năm 2022, dù thị trường vận tải biển vẫn có những khó khăn, Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát đã hoạt động tích cực, theo sát và có những chỉ đạo kịp thời để Ban điều hành tận dụng tốt cơ hội của thị trường. Đồng thời, tiếp tục triển khai hiệu quả công tác tái cơ cấu tài chính, tái cơ cấu đội tàu và tái cơ cấu tổ chức. Kết quả đã hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đã đạt mức lãi cao kỷ lục.

Vì vậy, HĐQT thống nhất nhận thù lao năm 2022, tổng cộng là 372 triệu đồng, bằng 100% mức được phê duyệt và BKS là 132 triệu đồng, bằng 100% mức được phê duyệt.

Cụ thể các thành viên là:

- Ông Nguyễn Quang Minh – Chủ tịch HĐQT:	0 triệu đồng (Chủ tịch HĐQT chuyên trách nên không nhận thù lao)
- Ông Cao Minh Tuấn – Phó chủ tịch HĐQT:	72 triệu đồng
- Bà Nguyễn Thị Yến – UV.HĐQT:	60 triệu đồng
- Ông Phạm Đăng Khoa – UV.HĐQT:	60 triệu đồng
- Bà Nguyễn Minh Lan – UV.HĐQT:	40 triệu đồng
- Ông Nguyễn Trung Hiếu – UV.HĐQT:	40 triệu đồng
- Ông Trần Duy Minh – UV.HĐQT:	40 triệu đồng
- Bà Phạm Thị Anh Thư – UV.HĐQT:	20 triệu đồng
- Ông Nguyễn Đình Tú – UV.HĐQT:	20 triệu đồng
- Ông Vũ Châu Thành – UV.HĐQT:	20 triệu đồng

Ngoài ra, không phát sinh chi phí nào liên quan tới hoạt động của HĐQT Công ty.

Chi tiết thù lao của các thành viên Ban Kiểm soát

- Ông Đỗ Tuấn Nam – Trưởng Ban Kiểm soát: 60 triệu đồng
- Bà Nguyễn Thị Minh Thu – TV.Ban Kiểm soát: 36 triệu đồng
- Bà Vũ Thị Toan – TV.Ban Kiểm soát: 36 triệu đồng

Trên cơ sở phê duyệt của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, chi phí thù lao HĐQT sẽ tính vào lợi nhuận sau thuế và BKS sẽ được hạch toán vào chi phí sản xuất năm 2023.

## 2. Dự kiến mức thù lao năm 2023

Căn cứ dự kiến mức thu nhập của cán bộ công nhân viên Công ty năm 2023 và số lượng UV.HĐQT, xin trình mức thù lao cho HĐQT năm 2023 là 456 triệu đồng.

Đối với thù lao Ban Kiểm soát, căn cứ dự kiến mức thu nhập của cán bộ công nhân viên Công ty năm 2023 và số lượng UV.BKS, cân đối với mức thù lao của HĐQT, xin trình mức thù lao của Ban Kiểm soát là 132 triệu đồng

Trên cơ sở diễn biến thị trường và kết quả hoạt động của Công ty, HĐQT và BKS sẽ điều chỉnh mức thù lao cho phù hợp với tình hình thực tế.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- BKS Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Quang Minh

Số: 134/TTr-VOSCO

Hải Phòng, ngày 04 tháng 4 năm 2023

DỰ THẢO

**TỜ TRÌNH**  
Về việc phân phối lợi nhuận năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam về việc phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

Đơn vị: VND

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	83.390.133.821
Quỹ khen thưởng (5%)	4.169.506.691
Quỹ phúc lợi (5%)	4.169.506.691
Quỹ đầu tư phát triển (30%)	25.017.040.176
Thù lao Hội đồng quản trị (theo Nghị quyết ĐHĐCĐ)	372.000.000
Trích quỹ thưởng cho Ban quản lý điều hành Công ty	450.000.000
Lợi nhuận có thể để chia cổ tức năm 2022	49.212.080.293
- Chia cổ tức (0%)	0
- Lợi nhuận để lại	49.212.080.293

Đến hết năm 2022, Công ty mới có lợi nhuận sau thuế để trích lập Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi. Để có nguồn tài chính đầu tư phát triển đội tàu, Công ty xin trích Quỹ đầu tư phát triển 30% và không chia cổ tức trong năm 2022.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận: *[Signature]*  
- Như kính gửi;  
- Lưu: VT, KHTH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



*[Signature]*  
Nguyễn Quang Minh

DỰ THẢO

## TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và một số Quy chế của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị cho phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp năm 2020 và Luật 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp và một số luật liên quan như sau:

### 1. Các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ

- Sửa đổi, bổ sung Điều 3: Người đại diện theo pháp luật của Công ty.
- Bổ sung Điểm j, Khoản 3, Điều 38: Chủ tịch Hội đồng quản trị liên quan đến việc tham chiếu quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty tại Điều lệ.
- Sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Điều 40: Biên bản họp Hội đồng quản trị liên quan đến từ chối ký Biên bản họp HĐQT.
- Sửa đổi, bổ sung Khoản 4, Điều 46: Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc liên quan đến việc tham chiếu quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty tại Điều lệ.

*(Chi tiết có trong bảng kèm theo)*

### 2. Các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

- Sửa đổi, bổ sung Điểm j, Khoản 4, Điều 53: Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị liên quan đến việc tham chiếu quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty tại Điều lệ.
- Sửa đổi Khoản 10, Điều 56: Cách thức biểu quyết, cách thức thông qua nghị quyết, ủy quyền cho người khác tham dự họp, lập biên bản họp Hội đồng quản trị liên quan đến từ chối ký Biên bản họp HĐQT.

*(Chi tiết có trong bảng kèm theo)*

### 3. Các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

- Sửa đổi, bổ sung Điểm j, Khoản 3, Điều 10. Chủ tịch, Phó chủ tịch HĐQT liên quan đến việc tham chiếu quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty tại Điều lệ.

- Sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Điều 18. Biên bản họp Hội đồng quản trị liên quan đến từ chối ký Biên bản họp HĐQT.

*(Chi tiết có trong bảng kèm theo)*

### 4. Đề xuất

HĐQT Công ty trình xin ý kiến ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Đồng thời, ủy quyền cho HĐQT thực hiện rà soát, sửa đổi, ban hành Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị theo các nội dung đề xuất ở trên và theo quy định hiện hành.

Trân trọng kính chào./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- BKS Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*[Handwritten signature]*

**Nguyễn Quang Minh**

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VIỆT NAM

Một số nội dung sửa đổi, bổ sung của Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT tại ĐHĐCĐ 2023

	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Nội dung hiện nay	Ghi chú
I	<b>Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty</b>		
1	<i>Sửa đổi, bổ sung Điều 3: Người đại diện theo pháp luật của Công ty</i>		
	1. Người đại diện theo pháp luật thứ nhất - là Tổng giám đốc của Công ty có các quyền và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật của Công ty trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.	1. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty đại diện cho Công ty trong nhóm giao dịch với nhà đầu tư, đơn vị được đầu tư, Ủy ban Chứng khoán cùng các cơ quan khác liên quan đến quản lý vốn, quản trị công ty niêm yết/công ty đại chúng và các giao dịch khác mà Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết và phù hợp, theo nghị quyết của Hội đồng quản trị.	
	2. Người đại diện theo pháp luật thứ hai - là Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty có các quyền và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật của Công ty khi Người đại diện theo pháp luật thứ nhất vắng mặt tại Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc chết, mất tích, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, hoặc bị Hội đồng quản trị Công ty miễn nhiệm, bãi nhiệm.	2. Tổng giám đốc Công ty đại diện cho Công ty trong nhóm giao dịch với khách hàng, với nhà cung cấp, ngân hàng cho vay, ngân hàng mở tài khoản của Công ty và với người lao động, với cơ quan thuế cùng các cơ quan quản lý nhà nước khác liên quan đến hoạt động của Công ty và các giao dịch khác phù hợp theo nghị quyết của Hội đồng quản trị.	



	<p>3. Việc phân chia quyền, nghĩa vụ đại diện nhằm phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn và nghĩa vụ giữa các người đại diện theo pháp luật, phát huy tính chủ động, đề cao trách nhiệm trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, hạn chế việc chồng chéo về thẩm quyền trong công tác đại diện của Công ty; không làm thay đổi thẩm quyền của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p>	<p>Tùy theo nhóm giao dịch mà mình đại diện, mỗi đại diện theo pháp luật là đại diện cho Công ty với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Tòa án, Trọng tài.</p>	
	<p>4. Mỗi người đại diện theo pháp luật chịu trách nhiệm riêng rẽ đối với thiệt hại gây ra cho Công ty theo quy định pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan trong phạm vi quyền và nghĩa vụ được phân chia theo Điều lệ này. Người đại diện theo pháp luật xác lập giao dịch với bên thứ ba không đúng thẩm quyền quy định của mình phải chịu trách nhiệm cá nhân với Công ty và cơ quan có thẩm quyền về những thiệt hại gây ra trong giao dịch đó. Việc xử lý hậu quả của các giao dịch do người đại diện không đúng thẩm quyền xác lập, thực hiện được thực hiện theo quy định của pháp luật</p>	<p>3. Công ty bảo đảm luôn có ít nhất một người đại diện theo pháp luật cư trú tại Việt Nam. Trường hợp một người đại diện theo pháp luật xuất cảnh khỏi Việt Nam thì phải ủy quyền cho người đại diện theo pháp luật còn lại thực hiện quyền hạn và nghĩa vụ quy định tại Khoản 1 và khoản 2 Điều này.</p>	

	<p>5. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nếu có vấn đề vướng mắc liên quan đến phạm vi chức danh do người đại diện theo pháp luật đảm nhận theo quy định tại Điều lệ và các quy phạm nội bộ của Công ty thì hai người đại diện theo pháp luật phối hợp với nhau để thực hiện; phải báo cáo thường xuyên và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị Công ty.</p>	<p>Trường hợp cả 2 người đại diện theo pháp luật xuất cảnh khỏi Việt Nam thì phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật. Trường hợp này, người đại diện theo pháp luật vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ đã ủy quyền. Trường hợp hết thời hạn ủy quyền theo khoản 3 Điều này mà người đại diện theo pháp luật của Công ty chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì người được ủy quyền tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật cho đến khi người đại diện theo pháp luật trở lại làm việc tại Công ty hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị quyết định cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty.</p>	
	<p>6. Trường hợp vì bất kỳ lý do nào có một người không đủ điều kiện làm người đại diện theo pháp luật của Công ty thì người còn lại sẽ đương nhiên thực hiện quyền, nghĩa vụ của người đại diện không đủ điều kiện và chịu trách nhiệm đối với các giao dịch do mình là đại diện.”</p>	<p>4. Trường hợp Người đại diện theo pháp luật vắng mặt tại Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc chết, mất tích, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhận chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định hoặc không còn làm việc cho Công ty thì Hội đồng quản trị cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty.</p>	
2	<p><i>Bổ sung Điểm j, Khoản 3, Điều 38: Chủ tịch Hội đồng quản trị liên quan đến việc tham chiếu quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty tại Điều lệ.</i></p>		
	<p>j) Các quyền và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật quy định tại khoản 2, Khoản 3 Điều 3 Điều lệ.</p>		
3	<p><i>Sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Điều 40: Biên bản họp Hội đồng quản trị liên quan đến từ chối ký Biên bản họp HĐQT.</i></p>		

	<p>2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g, h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. <u>Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty .</u></p>	<p>2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g, h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.</p>	<p>Cho phù hợp với khoản 6, Điều 7, Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022</p>
4	<p><i>Sửa đổi, bổ sung Khoản 4, Điều 46: Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc liên quan đến việc tham chiếu quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty tại Điều lệ:</i></p>		
	<p>a) Thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 3, Điều lệ này;</p>		bổ sung thêm
	<p>b) Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, <u>trừ trường hợp không còn tư cách là người đại diện theo pháp luật Công ty;</u></p>	<p>a) Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;</p>	
II	<p><b>Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty</b></p>		

1	Sửa đổi, bổ sung Điểm j, Khoản 4, Điều 53: Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị liên quan đến việc tham chiếu quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty tại Điều lệ.		
	j) Các quyền và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 3, Điều lệ Công ty		bổ sung thêm
2	Sửa đổi Khoản 10, Điều 56: Cách thức biểu quyết, cách thức thông qua nghị quyết, ủy quyền cho người khác tham dự họp, lập biên bản họp Hội đồng quản trị liên quan đến từ chối ký Biên bản họp HĐQT.		
	<p>Trường hợp chủ tọa và Thư ký từ chối ký biên bản họp Hội đồng quản trị thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g, h khoản 1 Điều 41 Điều lệ Công ty. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký biên bản họp. <u>Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản Bổ sung để phù hợp với quy định tại khoản 2, Điều 41, Điều lệ Công ty, chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp</u></p>	<p>Trường hợp chủ tọa và Thư ký từ chối ký biên bản họp Hội đồng quản trị thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g, h khoản 1 Điều 42 Điều lệ Công ty. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký biên bản họp.</p>	<p>Cho phù hợp với khoản 6, Điều 7, Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022</p>
III	<b>Sửa đổi Quy chế hoạt động của HĐQT</b>		

1	Sửa đổi, bổ sung Điểm j, Khoản 3, Điều 10. Chủ tịch, Phó chủ tịch HĐQT liên quan đến việc tham chiếu quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty tại Điều lệ.		
	Các quyền và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật theo quy định tại khoản 2, khoản 3, Điều 3 của Điều lệ.		Bổ sung thêm
2	Sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Điều 18. Biên bản họp Hội đồng quản trị liên quan đến từ chối ký Biên bản họp HĐQT.		
	2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g, h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. <u>Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</u>	2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g, h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.	Cho phù hợp với khoản 6, Điều 7, Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022

Số: 03/BC-BKS

Hải Phòng, ngày 04 tháng 4 năm 2023

**DỰ THẢO**

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam.

- Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam;

- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC; tình hình hoạt động, báo cáo và hồ sơ của Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam trong năm tài chính 2022;

Tôi xin thay mặt Ban Kiểm soát của Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam báo cáo trước Đại hội các nội dung như sau:

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2022 gồm 3 thành viên được Đại hội đồng cổ đông bầu phù hợp với quy định tại Điều lệ và Luật Doanh nghiệp. Trong năm 2022 không có sự thay đổi thành viên Ban Kiểm soát:

1. Đỗ Tuấn Nam - Trưởng Ban Kiểm soát
2. Nguyễn Thị Minh Thu - Thành viên Ban Kiểm soát
3. Vũ Thị Toan - Thành viên Ban Kiểm soát

Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát:

- Thực hiện nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao, trong năm 2022, Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ về kiểm tra, giám sát, Ban Kiểm soát luôn đảm bảo tính trung thực và cẩn trọng, đạo đức nghề nghiệp, không cản trở đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty cũng như tại các đơn vị thành viên được kiểm tra.

- Trong năm 2022, Ban Kiểm soát đã tổ chức 4 cuộc họp định kỳ. Ban Kiểm soát cũng thường xuyên trao đổi thông tin qua các phương tiện thông tin liên lạc trên nền tảng di động và máy tính, đánh giá các vấn đề liên quan công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty phục vụ cho mục đích kiểm soát. Ban Kiểm soát đã tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị và tham gia ý kiến về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, các vấn đề Ban Điều hành trình xin ý kiến Hội đồng quản trị theo thẩm quyền. Ban Kiểm soát không nhận được yêu cầu kiểm tra bất thường của cổ đông hay nhóm cổ đông nào.

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, dịch vụ của Công ty thông qua các báo cáo hàng kỳ. Giám sát việc tuân thủ Nghị quyết

Đại hội đồng cổ đông năm 2022, việc chấp hành Điều lệ Công ty, pháp luật của Nhà nước và các quy chế, quy định, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong công tác quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ năm 2022. Kiểm tra và giám sát việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành trong công tác quản lý và điều hành thực hiện nhiệm vụ;

- Tham gia ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Tổng công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua việc tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị và các cuộc họp với Ban Điều hành.

- Thẩm định báo cáo kiểm toán của Công ty Kiểm toán, báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2022; Xem xét việc tuân thủ và chấp hành các quy định về đảm bảo an toàn trong kinh doanh, các rủi ro tiềm ẩn.

- Giám sát việc thực hiện Kiến nghị của đoàn Kiểm toán Nhà nước tại Thông báo kết quả kiểm toán năm 2021 tại Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam của Kiểm toán Nhà nước ngày 27/12/2022, cụ thể như sau:

(1) Việc điều chỉnh số liệu kế toán và Báo cáo tài chính năm 2021 theo kết quả kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước đối với các đơn vị có liên quan. Theo đó, lợi nhuận sau kiểm toán tăng thêm 32,74 tỷ đồng.

(2) Chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, tồn tại trong quản lý doanh thu, chi phí, tài sản cố định... tập trung những nội dung chủ yếu:

+ Tiếp tục làm việc với Tổng công ty công nghiệp tàu thủy Bạch Đằng để hoàn thiện hồ sơ và thực hiện thanh quyết toán chi phí đóng tàu để làm cơ sở hạch toán và bù trừ công nợ; báo cáo và làm việc để xử lý việc ký hợp đồng đóng tàu bằng ngoại tệ để làm cơ sở quyết toán chi phí đóng tàu. Thực hiện kiến nghị của KTNN đối với khoản nợ phải thu Công ty Vinashinlines với tổng giá trị 86.061 triệu đồng về sửa chữa tàu Vinashin Atlantic.

+ Thực hiện đối chiếu và xác nhận công nợ phải thu đầy đủ theo quy định.

+ Công tác quản lý lao động, tiền lương và các khoản trích theo lương.

(3) Kiến nghị xem xét, kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân có liên quan : Xác định rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan, tổ chức kiểm điểm theo quy định đối với tập thể, cá nhân có liên quan đến các tồn tại đã nêu tại báo cáo kiểm toán.

- Các thành viên Ban Kiểm soát đã hoạt động tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát; hoàn thành nhiệm vụ giám sát, kiểm tra, đánh giá các nội dung công việc theo phân công một cách nghiêm túc, trung thực. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các thành viên Ban Kiểm soát thường xuyên trao đổi, tinh thần làm việc tập thể để thực hiện công việc một cách khách quan và đạt hiệu quả cao nhất. Các thành viên đã chủ động trong công việc, có nhiều ý kiến đóng góp cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao năm 2022. Các thành viên Ban Kiểm soát làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, theo nguyên tắc độc lập, cần trọng, luôn vì lợi ích của cổ đông và của Công ty.

Các thành viên Ban Kiểm soát đều hoạt động không chuyên trách, hưởng thù lao theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2022 đã thông qua. Trong năm 2022, các KSV đã nhận số tiền thù lao chi tiết như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Giai đoạn	Thù lao đã nhận trước thuế (VND)
1	Đỗ Tuấn Nam	Trưởng ban KS	T1-T12/2022	60.000.000
2	Nguyễn Thị Minh Thu	Thành viên BKS	T1-T12/2022	36.000.000
3	Vũ Thị Toan	Thành viên BKS	T1-T12/2022	36.000.000
	<b>Tổng cộng</b>			<b>132.000.000</b>

## II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

### 1. Về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh

Kết quả thực hiện năm 2022:

Đơn vị tính: Triệu đồng

ST T	Chỉ tiêu	Năm 2022			TH 2021	TH2022/T H2021 (%)
		Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH (%)		
1	2	3	4	5 = 4/3	6	7=4/6
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>1.569.821</b>	<b>2.563.474</b>	<b>163,3</b>	<b>1.735.943</b>	<b>147,7</b>
	Doanh thu thuần từ BH&CCDV		2.420.426		1.423.851	170,0
	Doanh thu tài chính		51.799		161.268	32,1
	Thu nhập khác		91.249		150.824	60,5
<b>2</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>1.179.434</b>	<b>2.077.655</b>		<b>1.214.902</b>	<b>171,0</b>
	Giá vốn hàng bán		1.682.669		967.172	174,0
	Chi phí bán hàng		79.172		43.126	183,6
	Chi phí tài chính		75.640		110.370	68,5
	Chi phí lãi vay		59.641		101.648	58,7
	Chi phí quản lý DN		105.769		79.340	133,3
	Chi phí khác		16.612		29	57.282,8
	Chi phí thuế TNDN		117.793		14.865	792,4
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>390.696</b>	<b>605.597</b>		<b>537.913</b>	<b>112,6</b>
	Lợi nhuận gộp từ BH&CCDV		737.757		456.680	161,5
	Lợi nhuận thuần từ HĐKD		530.961		387.118	137,2
	Lợi nhuận khác		74.636		150.795	49,5
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>		<b>487.942</b>		<b>523.047</b>	

(Số liệu BCTC hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán)

Tổng doanh thu thực hiện năm 2022 là 2.563.474 triệu đồng vượt kế hoạch 63,3% tương ứng 993.653 triệu đồng và tăng 47,7% tương ứng 827.531 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: tăng chủ yếu là doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, năm



2022 đạt 2.420.426 triệu đồng tăng 70% tương ứng 996.575 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước do giá cước thị trường tăng đột biến do nguồn cung tàu bị thiếu hụt dẫn đến giá cước tàu tăng đáng kể; đồng thời, kết quả kinh doanh năm 2022 có thêm doanh thu của tàu dầu Đại An và Đại Phú được Công ty thuê tàu trần từ quý 4/2021.

Doanh thu hoạt động tài chính đạt 51.799 triệu đồng, giảm 68% so với cùng kỳ năm trước do năm 2022 không có khoản lãi do bán khoản đầu tư cổ phiếu MSB. Thu nhập khác giảm 39,5% so với cùng kỳ năm trước tương đương 59.575 triệu đồng do năm 2022 mặc dù đã hoàn tất nghĩa vụ thanh toán Hợp đồng mua bán nợ và Biên bản thoả thuận xử lý nợ với Vietcombank qua DATC, đã ghi nhận lãi vay từ tái cơ cấu nợ là 89.499 triệu đồng nhưng không có thu nhập từ nhượng bán thanh lý tài sản cố định như năm 2021.

Tổng chi phí năm 2022 là 2.077.655 triệu đồng tăng 71% tương ứng 862.753 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước. Nhìn chung tất cả các hạng mục chi phí đều tăng trong đó tăng chủ yếu và chiếm tỷ trọng lớn là giá vốn hàng bán, tăng 74% tương đương với 715.497 triệu đồng so với cùng kỳ 2021; Chi phí bán hàng (chi phí hoa hồng môi giới) tăng mạnh nhưng chiếm tỷ trọng nhỏ tương ứng tỷ lệ tăng doanh thu, tăng 83,6% tương đương 36.046 triệu đồng so với cùng kỳ 2021; Chi phí tài chính giảm mạnh 31,5% chủ yếu chi phí lãi vay giảm 42.007 triệu đồng bằng 58,7% so với năm 2021 do năm 2022 Vosco tập trung trả nợ gốc các khoản vay có lãi suất cao tại VDB, phí khác tăng 16.583 triệu đồng so cùng kỳ năm 2021, chủ yếu do trả phí DATC khi thực hiện xử lý nợ. Năm 2022, chi phí thuế TNDN của Vosco tăng 102.928 tỷ so với cùng kỳ năm 2021 do Vosco kinh doanh có hiệu quả, đã hết lỗ lũy kế nên thuế TNDN phải nộp là 117.793 triệu đồng.

Theo kế hoạch giao năm 2022, chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận trước thuế của Vosco lần lượt là 1.569.821 triệu đồng và 390.696 triệu đồng. Năm 2022, doanh thu và lợi nhuận trước thuế của Vosco đạt lần lượt là 2.563.474 triệu đồng và 605.597 triệu đồng vượt xa kế hoạch giao.

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Công ty đã ký hợp đồng thuê Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán BCTC năm 2022. Kiểm toán viên độc lập cũng đã đưa ra ý kiến và Ban Kiểm soát cũng thống nhất với ý kiến:

*“Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty CP VTB Việt Nam tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.*

## **2. Công tác quản lý và đầu tư tài sản cố định & xây dựng cơ bản, quản lý và đầu tư tài chính**

- Tái cơ cấu đội tàu: năm 2022, Vosco không mua, bán thêm tàu. Hoạt động kinh doanh có thêm sản lượng và doanh thu của tàu Đại An và Đại Phú, là các tàu Công ty thuê để quản lý và khai thác theo hình thức thuê tàu trần từ nửa cuối năm 2021.

Các khoản đầu tư các khoản đầu tư tài chính dài hạn (giá gốc) của Công ty tại thời điểm 31/12/2022 là 18,95 tỷ đồng, bao gồm:

*Công ty TNHH MTV Cung ứng Nhân lực VOSCO (VCSC):* Vốn điều lệ của VSCS là 06 tỷ đồng, Vosco nắm giữ 100% vốn. Ngành nghề kinh doanh chính: Đào tạo và cung ứng nguồn nhân lực, thuyền viên cho các chủ tàu, đơn vị trong và ngoài nước.

*Công ty cổ phần Đại lý tàu biển và Logistics Vosco (Vosal):* Vosal có vốn điều lệ 05 tỷ đồng, Vosco nắm giữ 36% vốn điều lệ. Ngành nghề kinh doanh chính: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa; Bốc xếp hàng hóa; Dịch vụ đại lý tàu biển, dịch vụ cung ứng tàu biển; Dịch vụ đại lý vận tải đường biển; Dịch vụ giao nhận hàng hóa; Dịch vụ Logistics....

*Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Vosco (Vtsc):* Vtsc có vốn điều lệ là 30 tỷ đồng, Vosco nắm giữ 46,45% vốn điều lệ. Ngành nghề kinh doanh chính: Bán buôn sơn, dầu nhớt; Bán buôn hóa chất cho ngành công nghiệp và hàng hải; Bán lẻ dầu nhớt trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ sơn trong các cửa hàng chuyên doanh; Vận tải hàng hóa đường bộ; Đại lý bán sơn, dầu nhớt, phụ tùng, thiết bị chuyên dùng ngành hàng hải...

*Công ty cổ phần SSV:* SSV là doanh nghiệp hoạt động khai thác chủ yếu 02 cặp phao neo tàu tại khu vực sông Sài Gòn, vốn điều lệ 1,69 tỷ đồng. Vosco góp vốn đầu tư vào SSV từ tháng 8/2008 với số cổ phần là 67.600 cổ phần, chiếm 40% vốn điều lệ.

Trong năm 2022, tổng lợi nhuận của các công ty con, liên kết của Vosco là 8,04 tỷ đồng, trong đó cổ tức lợi nhuận được chia là 1,61 tỷ đồng.

#### Kiến nghị, đề xuất:

Công ty cần tiếp tục rà soát, tái cấu trúc lại hoạt động kinh doanh tại các đơn vị có vốn góp, tăng cường công tác quản lý vốn đầu tư để tăng cường hiệu quả đầu tư.

### **3. Công tác tái cơ cấu**

Về tái cơ cấu tài chính, trong năm 2022, Công ty đã hoàn tất việc tái cơ cấu với Ngân hàng VCB. Như vậy, Công ty đã hoàn thành việc tái cơ cấu toàn bộ với các ngân hàng thương mại.

Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu tổ chức, Công ty đã giải thể Văn phòng Đảng-Đoàn và Trung tâm khai thác tàu hàng khô, sáp nhập phòng Khai thác tàu hàng khô số 1 và phòng Khai thác tàu hàng khô số 2 thành phòng Khai thác tàu hàng khô. Thành lập phòng Kinh doanh Thương mại và Logistics nhằm đẩy mạnh công tác tìm kiếm nguồn hàng, hoạt động thương mại, hỗ trợ cho đội tàu Công ty. Công ty đang làm thủ tục để giải thể chi nhánh Cần Thơ.

### **4. Đánh giá tình hình tài chính:**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2022	01/01/2022
I	Chỉ tiêu thanh toán:			
	- Khả năng thanh toán tổng quát	Lần	2,33	1,60
	- Khả năng thanh toán hiện thời	Lần	1,9	0,64
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,60	0,62
II	Chỉ tiêu nợ:			
	- Nợ phải trả/ Tổng tài sản	%	42,94	62,51
	- Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	%	82,15	124,11

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2022	01/01/2022
III	Khả năng sinh lời			
	- LN sau thuế / Doanh thu thuần	%	20,16	36,73
	- LN sau thuế/ TTS (ROA)	%	31,93	50,20
	- LN sau thuế/ VCSH (ROE)	%	18,22	18,82

Đánh giá: Các chỉ số khả năng thanh toán tại thời điểm 31/12/2022 cho thấy khả năng thanh toán trong ngắn hạn của Công ty ở mức khá tốt nhưng vẫn cần được cải thiện hơn (khả năng thanh toán hiện thời 1,9, nhưng khả năng thanh toán nhanh <1), khả năng thanh toán tổng quát là 2,33 lần cho thấy về dài hạn VOSCO đủ khả năng thanh toán nợ.

Các chỉ tiêu nợ giảm nhẹ so với thời điểm đầu năm do nợ phải trả giảm và vốn chủ sở hữu tăng. Trong năm 2022 Công ty đã trả nợ gốc là 638,16 tỷ đồng, trong đó trả cho VDB: 585,47 tỷ đồng và trả cho DATC: 52,69 tỷ đồng. Đến 31/12/2022 Công ty không còn dư nợ gốc tại các Ngân hàng.

Năm 2022 là năm thứ 2 VOSCO có lãi sau nhiều năm khó khăn, hoạt động sản xuất kinh doanh chính đã có lãi, các chỉ số về khả năng sinh lời đã cải thiện và đạt ở mức cao.

#### Kiến nghị, đề xuất:

Tổng nợ xấu tại thời điểm 31/12/2022 là 85 tỷ đồng, Vosco đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi số tiền 69 tỷ đồng theo quy định tại Thông tư số 48/2019/TT-BTC ngày 08/8/2019 của Bộ Tài chính. Trong đó, chủ yếu là trích lập dự phòng đối với khoản phải thu của Công ty CP Đầu tư thương mại DIC là 62 tỷ đồng. Đề nghị Công ty cần tập trung thu hồi nợ và thực hiện các biện pháp pháp lý để thu hồi nợ; Lưu ý ngoài việc tiếp tục đòi nợ liên tục, cần thu thập đủ hồ sơ, đối chiếu công nợ đảm bảo các điều kiện theo quy định.

### **III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY**

Qua công tác kiểm tra, giám sát Ban Kiểm soát nhận thấy:

Công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty trong năm 2022 tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ hoạt động, Nghị quyết của ĐHĐCĐ/HĐQT, các quy định pháp luật có liên quan.

Hội đồng quản trị đã tiến hành họp định kỳ để triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các thành viên HĐQT tham dự cuộc họp đầy đủ theo quy định.

Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến các vấn đề: hoạt động của công ty, thực hiện và các biện pháp thực hiện kế hoạch kinh doanh; sắp xếp lại bộ máy tổ chức của công ty nhằm đảm bảo tinh gọn và phục vụ sản xuất kinh doanh, hoàn thiện các quy trình, quy chế quản trị doanh nghiệp.

Hội đồng quản trị thường xuyên chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc và Ban Điều hành trong việc thực hiện Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.

Tổng giám đốc và Ban Điều hành đã chủ động và nỗ lực thực hiện các chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Đại hội đồng cổ đông giao; chủ động trong công tác tái

cấu trúc bộ máy nhân sự và quản lý doanh nghiệp; chủ động trong công tác tái cơ cấu nợ.

**Kiến nghị, đề xuất:**

**Đề nghị Hội đồng quản trị công ty chỉ đạo:**

- Khẩn trương làm việc với các bên liên quan để giải quyết dứt điểm dư nợ còn tồn đọng liên quan tới việc sửa chữa tàu Vinashin Atlantic theo Biên bản thỏa thuận 03 bên và khoản tiền lãi phát sinh do chậm nộp tiền cổ phần hóa.

- Tổng hợp các hồ sơ, tài liệu liên quan đến công tác đóng mới tàu biển, làm việc với các cơ quan liên quan, báo cáo những khó khăn, vướng mắc để tập trung xử lý.

- Công tác quyết toán thuế TNDN, GTGT, TNCN và có lộ trình hoàn thuế GTGT, để tạo nguồn tài chính cho hoạt động đầu tư phát triển.

**Đề nghị Ban Điều hành:**

- Tiếp tục thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung các Quy chế, Quy định để tăng cường hệ thống kiểm soát nội bộ và công tác quản trị rủi ro, nâng cao hiệu quả quản lý như Quy chế quản lý nợ, Quy chế quản lý đầu tư trình Hội đồng quản trị xem xét theo thẩm quyền.

- Tăng cường công tác quản lý kinh doanh đội tàu, lập hệ thống số liệu để theo dõi đánh giá hiệu quả của các phụ tùng vật tư, sơn, dầu nhờn... tìm kiếm nhà cung ứng phù hợp; tăng cường hoạt động mua chung, đàm phán giá tốt nhất, qua đó từng bước tối ưu chi phí đầu vào của đội tàu.

#### **IV. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ban Kiểm soát xem xét kết quả và thẩm định Báo cáo tài chính, Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo kiểm toán của Công ty Kiểm toán AASC; xem xét ý kiến phản hồi của Ban lãnh đạo Công ty trước khi trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Ban Kiểm soát cũng đã thực hiện giám sát đối với hoạt động quản lý, điều hành, tình hình quản lý và sử dụng vốn, khả năng thanh toán, công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, tình hình ghi chép sổ sách kế toán và lập báo cáo tài chính hàng quý.

Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ. Cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Tổng công ty. Ban Kiểm soát được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị của Công ty và các cuộc họp cần thiết khác.

Hầu hết các ý kiến đóng góp của Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ban Điều hành đều được ghi nhận và điều chỉnh kịp thời.

#### **V. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2023**

Thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Vosco và nhiệm vụ được giao tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, trong đó tập trung kiểm tra, giám sát các công việc chủ yếu sau:

- Giám sát tình hình thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2023 do Đại hội đồng cổ đông giao.

- Kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính quý, bán niên, cả năm của Công ty.

- Giám sát các chỉ tiêu tài chính; bảo toàn và phát triển vốn; thực hiện các dự án đầu tư và hiệu quả đầu tư; việc thực hiện chế độ tài chính, phân phối lợi nhuận và sử dụng các quỹ.

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh, công tác đầu tư theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty;

- Giám sát việc chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động, tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của cơ quan quản lý cấp trên;

- Kiểm tra giám sát tính hợp pháp, hợp lý, trung thực và cẩn trọng của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc trong việc tổ chức thực hiện quyền chủ sở hữu, trong quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng, đoàn thanh kiểm tra trong việc kiểm tra giám sát công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; giám sát việc thực hiện các kết luận, kiến nghị của các đoàn thanh kiểm tra, kiểm toán tại Vosco.

- Cập nhật chính sách, quy định mới ban hành, tham gia các lớp đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn.

- Thực hiện các công việc khác của Ban Kiểm soát theo yêu cầu của ĐHĐCĐ.

Trân trọng báo cáo!

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, Ban ĐH;
- Lưu: VT, Ban KS,



**Đỗ Tuấn Nam**

Số: 137/TTr-BKS

Hải Phòng, ngày 05 tháng 4 năm 2023

DỰ THẢO

## TỜ TRÌNH

### Về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam,

Ban Kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ danh sách 04 công ty kiểm toán đủ điều kiện kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty như sau:

STT	Tên công ty
1	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
2	Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
3	Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
4	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam trân trọng kính trình ĐHĐCĐ thông qua danh sách 04 công ty kiểm toán trên đây và ủy quyền cho HĐQT Công ty căn cứ tình hình thực tế sẽ lựa chọn 01 trong các công ty nói trên để tiến hành kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính năm 2023.

Trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BĐH;
- Lưu VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Đỗ Tuấn Nam**



**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN  
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hải Phòng, ngày 04 tháng 4 năm 2023

## **QUY ĐỊNH**

Về việc ứng cử, đề cử để bầu Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát  
Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam

### **Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Luật Chứng khoán năm 2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam.

### **Mục tiêu:**

- Đảm bảo thực hiện đúng pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và ổn định hoạt động kinh doanh của Công ty.

Để chuẩn bị cho cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam xin thông báo tới các cổ đông một số quy định cụ thể về ứng cử, đề cử để bầu Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 như sau:

### **1. Ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu Hội đồng quản trị**

#### **1.1. Tiêu chuẩn của thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 34, Điều lệ Công ty**

- Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý của công ty mẹ.

*Đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo Khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp bao gồm:*

- Cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân sử dụng tài sản nhà nước để thành lập doanh nghiệp kinh doanh thu lợi riêng cho cơ quan, đơn vị mình;
- Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật cán bộ, công chức và Luật viên chức;
- Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp, công nhân công an trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ những người được cử làm đại diện theo uỷ quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp hoặc quản lý tại doanh nghiệp nhà nước;

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý nghiệp vụ trong doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 88 Luật Doanh nghiệp, trừ người được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp khác;

- Người chưa thành niên; người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; người bị mất năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; tổ chức không có tư cách pháp nhân;

- Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc hoặc đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định;

- Các trường hợp khác theo quy định của Luật Phá sản; Luật Phòng, chống tham nhũng.

### **1.2. Ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 32 Điều lệ Công ty**

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 01 ứng viên; từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 02 ứng viên; từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 03 ứng viên; từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 04 ứng viên; từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 05 ứng viên; từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 06 ứng viên; từ 70% đến 80% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 07 ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 08 ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định pháp luật.

## **2. Ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu Ban Kiểm soát**

### **2.1. Tiêu chuẩn của thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều 49 Điều lệ Công ty**

a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;

d) Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

e) Không phải là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại Công ty;

f) Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;



g) Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.

*Đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo Khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp (tham khảo tại mục 1.1 tiêu chuẩn của thành viên HĐQT)*

## **2.2. Ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều 48 Điều lệ Công ty**

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông: sở hữu từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử 01 ứng cử viên; sở hữu từ 30% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 02 ứng cử viên; sở hữu từ 50% đến dưới 70% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 03 ứng cử viên; sở hữu từ 70% đến dưới 90% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 04 ứng cử viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

### **3. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu thành viên HĐQT và BKS**

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT, BKS (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn.
- Có tài liệu chứng minh việc nắm giữ đủ số cổ phần để thực hiện quyền ứng cử, đề cử theo quy định tại điều 1.2 và 2.2 Quy chế này.

### **4. Lựa chọn các ứng cử viên**

Dựa trên các Đơn ứng cử, đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Ban tổ chức sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định để bầu Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

### **5. Thời hạn và địa chỉ gửi hồ sơ đề cử**

Để thuận lợi cho việc tổ chức, Quý vị cổ đông có thể gửi Hồ sơ ứng cử, đề cử trước theo địa chỉ sau: Phòng Kế hoạch Tổng hợp, Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam, số 215 Lạch Tray, Quận Ngô Quyền, TP.Hải Phòng. Điện thoại: 0225.3731033; email: pid@vosco.vn (gửi bản gốc khi đăng ký tham dự trước cuộc họp).

**Các mẫu Đơn ứng cử, đề cử và Sơ yếu lý lịch được đăng tải trên website Công ty: [www.vosco.vn](http://www.vosco.vn)**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam

Tôi tên là: .....

Đại diện cho cổ đông (nếu là tổ chức): .....

CMND/Căn cước/MSDN số:..... Ngày cấp: .....

Nơi cấp:.....

Địa chỉ: .....

.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành: .....

Hiện tại đang nắm giữ:..... cổ phần

của VOSCO (Bằng chữ:.....)

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông cho tôi được đăng ký tham gia ứng cử vào Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Trân trọng cảm ơn./.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2023

Người ứng cử

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**ĐƠN ĐỀ CỬ**

**LÀM ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VIỆT NAM**

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam

Tôi tên là: .....

Đại diện cho cổ đông (nếu là tổ chức): .....

CMND/Căn cước/MSDN số:..... Ngày cấp: .....

Nơi cấp:.....

Địa chỉ: .....

.....

Hiện tại đang nắm giữ: ..... cổ phần  
của VOSCO (Bằng chữ:.....)

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam cho tôi được đề cử  
Ông (Bà): .....

CMND/Căn cước/MSDN số:..... Ngày cấp: .....

Nơi cấp:.....

Địa chỉ: .....

.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần (Bằng chữ: .....

.....

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam tại  
kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Trân trọng cảm ơn./.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2023

Cổ đông

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**ĐƠN ỨNG CỬ**  
**THAM GIA BAN KIỂM SOÁT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VIỆT NAM**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam

Tôi tên là: .....

Đại diện cho cổ đông (nếu là tổ chức): .....

CMND/Căn cước/MSDN số:..... Ngày cấp: .....

Nơi cấp:.....

Địa chỉ: .....

.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành: .....

Hiện tại đang nắm giữ:..... cổ phần

của VOSCO (Bằng chữ:.....)

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông cho tôi được đăng ký tham gia ứng cử vào Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Trân trọng cảm ơn./.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2023

Người ứng cử

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



## ĐƠN ĐỀ CỬ

ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VIỆT NAM

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam

Tôi tên là: .....

Đại diện cho cổ đông (nếu là tổ chức): .....

CMND/Căn cước/MSDN số:..... Ngày cấp: .....

Nơi cấp:.....

Địa chỉ: .....

.....

Hiện tại đang nắm giữ: ..... cổ phần  
của VOSCO (*Bằng chữ:.....*)

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam cho tôi được đề cử

Ông (Bà): .....

CMND/Căn cước/MSDN số:..... Ngày cấp: .....

Nơi cấp:.....

Địa chỉ: .....

.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần (*Bằng chữ: .....*)

.....

Làm ứng cử viên tham gia Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam tại kỳ  
họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Trân trọng cảm ơn./.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2023

Cổ đông

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)



## SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các cổ đông tự ứng cử hoặc được đề cử tham gia HĐQT, BKS)

1. Họ và tên: .....
2. Giới tính: Nam/Nữ
3. Ngày sinh: .....
4. Quốc tịch: .....
5. CMND/CCCD số: ..... Ngày cấp:.....  
Nơi cấp:.....
6. Địa chỉ thường trú: .....
7. Số điện thoại liên lạc: .....
8. Trình độ văn hoá: .....
9. Trình độ chuyên môn: .....
10. Quá trình công tác:
  - Từ .....
  - Từ .....
  - Từ .....
  - Từ .....
11. Chức vụ công tác hiện nay: .....

Tôi xin cam đoan những thông tin trên là hoàn toàn đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm về nội dung trên đây. Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên HĐQT, BKS tôi xin hứa sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, đúng quy định của pháp luật, của Công ty và cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ mà ĐHCĐ giao cho.

....., ngày tháng năm 2023

**Người khai**

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)



**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VIỆT NAM**

Số 215 Lạch Tray, P.Đằng Giang, Q.Ngô Quyền, TP.Hải Phòng

Tel: 0225.3731033/3731090; Fax: 0225.3731007

E-mail: pid@vosco.vn; Website: www.vosco.vn

DỰ THẢO

Mã số doanh nghiệp số 0200106490 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 01/01/2008; đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 15/9/2021

Số: /NQ-ĐHĐCĐ

Hải Phòng, ngày 26 tháng 4 năm 2023

## NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VIỆT NAM

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;*

*Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam;*

*Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 ngày 26/4/2023,*

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022, nhiệm kỳ 2018 - 2023 và định hướng hoạt động năm 2023, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Tỷ lệ biểu quyết: ..... tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành; Tổng số phiếu không tán thành: .....; Tổng số phiếu có ý kiến khác ...

### **Điều 2.**

**2.1.** Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022, Báo cáo Tài chính năm 2022 đã được kiểm toán. Theo đó, một số chỉ tiêu chính của năm 2022 là:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2021	Kế hoạch 2022	TH năm 2022	So sánh TH 2022 với (%)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	TH 2021	KH 2022
1	Sản lượng vận chuyển	1.000T	5.924	6.150	6.591	111,26	107,17
	Trong đó, đội tàu Công ty	1.000T	5.541	4.950	5.187	93,61	104,79
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.733	1.570	2.564	147,95	163,31
	Trong đó, doanh thu vận tải	Tỷ đồng	1.397	1.450	2.384	170,65	164,41
	Đội tàu Công ty	Tỷ đồng	1.314	1.228	1.670	127,09	135,99
3	LN trước thuế	Tỷ đồng	537,9	390,7	605,6	112,58	155,00

## MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHÍNH CỦA BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (tỷ đồng)
1	Tổng tài sản	2.678
2	Vốn điều lệ	1.400
3	Vốn chủ sở hữu	1.528
4	Tổng doanh thu	2.564
5	Lợi nhuận trước thuế	605,59
6	Lợi nhuận sau thuế	487,94

ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 đã phê duyệt quỹ lương năm 2022 của người lao động là 191,94 tỷ đồng và của người quản lý là 6,384 tỷ đồng.

Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2022, Công ty đã chi lương cho người lao động là 174,865 tỷ đồng và người quản lý là 4,588 tỷ đồng.

### 2.2. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2022

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	83.390.133.821
Quỹ khen thưởng (5%)	4.169.506.691
Quỹ phúc lợi (5%)	4.169.506.691
Quỹ đầu tư phát triển (30%)	25.017.040.176
Thù lao Hội đồng quản trị (theo Nghị quyết ĐHĐCĐ)	372.000.000
Trích quỹ thưởng cho Ban quản lý điều hành Công ty	450.000.000
Lợi nhuận có thể để chia cổ tức năm 2022	49.212.080.263
- Chia cổ tức (0%)	0
- Lợi nhuận để lại	49.212.080.263

### 2.3. Về kết quả của nhiệm kỳ 2018 – 2023

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm				
			2018	2019	2020	2021	2022
1	Sản lượng vận chuyển	Nghìn Tấn	6.807	6.775	6.675	5.924	6.591
2	Sản lượng luân chuyển	Triệu Tkm	18.440	20.150	21.698	15.269	16.676
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.904	1.800	1.362	1.733	2.564
3.1	<i>Doanh thu vận tải</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>1.672</i>	<i>1.511</i>	<i>1.261</i>	<i>1.397</i>	<i>2.384</i>
3.2	<i>DT tàu Công ty</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>1.294</i>	<i>1.228</i>	<i>1.028</i>	<i>1.314</i>	<i>1.670</i>
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	51	51,45	-187	537,9	606



Tỷ lệ biểu quyết: ... tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành; Tổng số phiếu không tán thành: ..; Tổng số phiếu có ý kiến khác ...

### Điều 3.

**3.1. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2023** với một số chỉ tiêu chính sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	TH Năm 2022	Kế hoạch 2023	SS KH 2023/TH 2022 (%)
1	2	3	4	5	6=5/4
1	Sản lượng vận chuyển	1.000T	6.591	6.580	99,83
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.564	1.597	62,28
	Trong đó, doanh thu vận tải	Tỷ đồng	2.384	1.506	63,17
	Đội tàu Công ty	Tỷ đồng	1.670	1.078	64,55
3	LN trước thuế	Tỷ đồng	605,6	197,7	32,64

#### Về kế hoạch đầu tư năm 2023

Trong năm 2023, Công ty sẽ tiếp tục theo dõi diễn biến thị trường để tìm kiếm, thuê thêm tàu về khai thác phù hợp. Hiện nay, Công ty đang thuê bareboat 02 tàu dầu sản phẩm cỡ 50.000 dwt và thuê T/c 01 tàu container cỡ 560 teus.

Dự kiến Công ty sẽ thanh lý tàu Neptune Star, trọng tải 25.396 Dwt, đóng năm 1996 vào cuối năm 2023.

### 3.2. Thông qua kế hoạch nhiệm kỳ 2023 - 2028

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm				
			2023	2024	2025	2026	2027
1	Sản lượng vận chuyển	Nghìn Tấn	6.580	6.940	7.645	8.350	9.430
	- Sản lượng tàu Công ty		5.040	4.130	3.805	3.785	3.800
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.597	1.799	1.940	2.230	2.541
	- Doanh thu vận tải		1.506	1.689	1.920	2.207	2.518
	- DT đội tàu Công ty		1.078	950	915	909	909
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	197,7	242,9	163,2	170,9	188,9

#### Về kế hoạch đầu tư phát triển nhiệm kỳ IV (2023 - 2028)

##### a) Kế hoạch thanh lý tàu

Trong giai đoạn 2023 – 2028, Công ty có kế hoạch thanh lý một số tàu tuổi cao, đã hết khấu hao, khai thác không hiệu quả hoặc không phù hợp với các

yêu cầu khai thác. Cụ thể, cuối năm 2023, dự kiến bán tàu hàng rời Neptune Star. Năm 2024, dự kiến có kế hoạch bán tàu dầu sản phẩm Đại Minh do tàu lúc đó đã 20 tuổi, là tuổi cao và khó khai thác đối với đặc thù của tàu dầu.

#### **b) Kế hoạch đầu tư và thuê tàu**

Trong giai đoạn 2023 – 2028, Công ty sẽ tiếp tục tập trung vào việc thuê tàu bên ngoài theo hình thức thuê bareboat các tàu đã qua sử dụng và nghiên cứu, xem xét việc đầu tư tàu đã qua sử dụng hoặc đóng mới khi thị trường thuận lợi, cơ chế đầu tư tàu cởi mở hơn và phù hợp với tình hình tài chính của Công ty. Thời gian thuê là 05 năm đối với các loại tàu. Dự kiến cụ thể như sau:

- Năm 2023: 01 tàu Supramax; 01 tàu dầu hoặc hóa chất phù hợp và tàu container Đông Hồ cỡ 560 teus.

- Năm 2024: 01 tàu Supramax và 01 tàu Handy; 01 tàu dầu hoặc hóa chất phù hợp.

- Năm 2025: 01 tàu cỡ Ultramax, 01 tàu cỡ Handymax; 01 tàu dầu hoặc 01 tàu hóa chất phù hợp

- Năm 2026: 01 tàu cỡ Ultramax và 01 tàu cỡ Handymax

- Năm 2027: 01 tàu cỡ Ultramax, 01 tàu cỡ Handymax; 01 tàu dầu hoặc 01 tàu hóa chất phù hợp

#### **Dự kiến quy mô đội tàu**

- Dự kiến đến cuối năm 2027, Công ty sẽ khai thác 23 tàu, với 16 tàu hàng khô (trong đó có 09 tàu thuê ngoài, đã bán tàu Neptune Star); 04 tàu dầu sản phẩm thuê ngoài (đã bán tàu Đại Minh); 03 tàu container (trong đó có 01 tàu thuê ngoài), tổng trọng tải khoảng 800.000 dwt.

Tỷ lệ biểu quyết: .. tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành; Tổng số phiếu không tán thành: ..; Tổng số phiếu có ý kiến khác ...

**Điều 4.** Thông qua kết quả bầu Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam nhiệm kỳ 2023 – 2028.

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế bầu cử và kết quả bầu cử, các Ông/Bà có tên sau đã trúng cử làm thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam nhiệm kỳ 2023 – 2028 với số phiếu bầu theo tỷ lệ từ cao xuống thấp:

#### **4.1. Kết quả bầu Hội đồng quản trị:**

- Ông/Bà ....., số phiếu bầu ..... cổ phần, đạt tỷ lệ ....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội bỏ phiếu bầu cử.

#### **4.2. Kết quả bầu Ban Kiểm soát:**

- Ông/Bà ....., số phiếu bầu ..... cổ phần, đạt tỷ lệ ....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội bỏ phiếu bầu cử.

Tỷ lệ biểu quyết: ....% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành; Tổng số phiếu không tán thành: ....%; Tổng số phiếu có ý kiến khác ....%.

**Điều 5.** Thông qua quỹ thù lao HĐQT và BKS năm 2022 và kế hoạch năm 2023

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	TH năm 2022	KH năm 2023
-----	----------	--------	-------------	-------------

1	Thù lao HĐQT	Tr.đồng	372	456
2	Thù lao BKS	Tr.đồng	132	132

Thù lao BKS đã thực hiện năm 2022 sẽ được hạch toán vào chi phí sản xuất năm 2023.

Trên cơ sở diễn biến thị trường và kết quả hoạt động của Công ty, HĐQT và BKS sẽ điều chỉnh mức thù lao cho phù hợp với tình hình thực tế.

Tỷ lệ biểu quyết: .. *tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành; Tổng số phiếu không tán thành: ..; Tổng số phiếu có ý kiến khác ...*

**Điều 6.** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020 và Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp và một số luật liên quan.

**Điều 7.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022, nhiệm kỳ 2018 - 2023; thông qua danh sách 04 công ty kiểm toán và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 01 trong 04 công ty này làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2023.

STT	Tên công ty
1	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
2	Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
3	Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
4	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY

Tỷ lệ biểu quyết: .. *tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành; Tổng số phiếu không tán thành: ..; Tổng số phiếu có ý kiến khác ...*

**Điều 8.** Nghị quyết này được ĐHCĐ thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam nhất trí thông qua lúc giờ phút ngày 26/4/2023 với tỷ lệ .... số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, toàn thể CBCNV và các cổ đông của Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Nguyễn Quang Minh**